



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2100 - Fax: (024) 6282 2191

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ CHÍN

Số **19/2020** (409)

THỨ NĂM

NGÀY 07-5-2020

Tiếp tục chính sách quản lý chặt chẽ người nhập cảnh để bảo đảm an toàn

Sáng 06/5, tại cuộc họp Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19 (*ảnh bên*), Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam nhấn mạnh: Đến giờ phút này, Việt Nam đã kiểm soát tốt dịch bệnh và cơ bản đẩy lùi dịch bệnh, quay lại cuộc sống sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt trong trạng thái bình thường mới. Tuy nhiên, bây giờ nước ngoài dịch bệnh vẫn còn rất phức tạp, căng thẳng, mỗi ngày có mấy chục nghìn người nhiễm, mấy nghìn người tử vong, cho nên chúng ta hình dung “Việt Nam chúng ta đang ở một cánh đồng trũng, bên ngoài nước sông cao, gió lớn, nên chúng ta phải tiếp tục bao bọc chặt, tiếp tục chính sách quản lý chặt chẽ nhập cảnh, đảm bảo an toàn”. Vì vậy, phải tiếp tục chính sách quản lý chặt chẽ người nhập cảnh để bảo đảm an toàn, mới có thể nói được ở bên trong để thực hiện

(Xem tiếp trang 3)



Ảnh: TTXVN

Qua kết quả kiểm toán

KIỂM TOÁN CÁC DỰ ÁN PPP TRONG LĨNH VỰC Y TẾ:

Kỳ I

Số lượng dự án còn hạn chế, nhiều bất cập trong triển khai

(Xem trang 8)



Chuyện trong tuần

Bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam trong đổi mới và phát triển

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG - Chuyên gia Kinh tế

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 là mốc son chói lọi trong lịch sử dân tộc, khi giang sơn sạch bóng quân xâm lược, non sông gấm vóc liền một dải. Từ đó, cả nước vừa ra sức khôi phục kinh tế, tìm

tòi, tháo gỡ khó khăn, khắc phục trì trệ, khủng hoảng kinh tế - xã hội; vừa tiến hành hai cuộc chiến đấu chống xâm lược ở hai đầu biên giới, bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.

Đặc biệt, bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam tỏa sáng hơn qua việc từng bước triển khai công cuộc đổi mới, mà trước hết là “đổi mới về tư duy kinh tế”, chuyển từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang mô hình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hiện đại và hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường; hướng tới mục tiêu phát triển lấy con người

(Xem tiếp trang 5)

63 tỉnh, thành triển khai gói hỗ trợ an sinh xã hội đến người dân

2

Lan tỏa tinh thần đổi mới, dân chủ, tiến tới tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII



3

Covid-19 tạo ra nhiều áp lực đối với điều hành chính sách tài khóa

4

Làm rõ quyền của bên cho vay trong Dự án Luật PPP



5

Đổi mới phương thức quản lý hoạt động người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

9

Giảm gánh nặng nợ xấu - Trách nhiệm không của riêng ngân hàng

12

Cộng đồng doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn

13

Cần có giải pháp để phát huy tối đa công tác tuyển dụng cán bộ

14

AUSTRALIA:

Nhiều nhà máy điện khí hoạt động dưới công suất



16

Theo dòng thời sự

□ Ngày 05/5, tại trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc chủ trì Phiên họp trực tuyến Chính phủ thường kỳ tháng 4.

□ Ủy ban Thường vụ Quốc hội vừa ban hành Nghị quyết điều động, phê chuẩn Ủy viên Thường trực Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội khóa XIV; phê chuẩn kết quả bầu Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách khóa XIV tỉnh Hải Dương.

□ Bộ Công an vừa tổ chức công bố và trao quyết định bổ nhiệm nhân sự lãnh đạo: Cục Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Trường Đại học Cảnh sát nhân dân; Công an TP. Đà Nẵng; Công an các tỉnh: Ninh Thuận, Quảng Ngãi, Đồng Nai, Điện Biên, Cao Bằng.■

Tháng 4/2020: Đầu tư từ ngân sách nhà nước tăng thấp nhất

Diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến tiến độ thi công các dự án, công trình. Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN tháng 4/2020 ước tính đạt 23.200 tỷ đồng, thấp hơn tháng 3/2020 và đạt mức tăng thấp nhất so với cùng kỳ năm trước trong giai đoạn 2016-2020. Tính chung 4 tháng đầu năm, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN đạt 18,1% kế hoạch năm, tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước. Vốn FDI thực hiện đạt 5,2 tỷ USD, giảm 9,6%.

Trong vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN tháng 4/2020, vốn T.U đạt 3.600 tỷ đồng, tăng 31%; vốn địa phương chỉ đạt 19.600 tỷ đồng, giảm 3,2%. Tính chung 4 tháng đầu năm, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN đạt 83.700 tỷ đồng, bằng 18,1% kế hoạch năm và tăng 12,9% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2019 bằng 19,3% và tăng 4%).■

H.THOAN

Tin văn

□ **Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Nguyễn Tuấn Anh** vừa tham dự Phiên họp trực tuyến Chính phủ thường kỳ tháng 4/2020.

□ **Mới đây, KTNN chuyên ngành III và KTNN khu vực IX** đã tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến lần thứ 4, giai đoạn 2025-2020.

□ **Giai đoạn 2015-2019, KTNN khu vực XI** đã triển khai 40 cuộc kiểm toán với kết quả kiến nghị xử lý tài chính 7.028,2 tỷ đồng.

□ **Theo đại diện KTNN chuyên ngành Ia, nhiệm kỳ 2015-2020, đơn vị đã được Tổng Kiểm toán Nhà nước** tặng Bằng khen cho 5 đoàn kiểm toán đạt chất lượng vàng, khen thưởng đột xuất đối với 1 đoàn kiểm toán.

□ **KTNN vừa ban hành Tài liệu đào tạo Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin** gồm 4 chuyên đề: *Sử dụng máy tính hiệu quả, Sử dụng bảng tính Excel, Xử lý văn bản trên Word và Sử dụng trình chiếu Powerpoint.*■

THU HUYỀN

Nhân sự mới

Mới đây, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đã ký, ban hành Quyết định số 468/QĐ-KTNN về việc tiếp nhận ông Nguyễn Hữu Tuy - Phó Bí thư thị ủy, Chủ tịch UBND thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An - về công tác tại KTNN và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng KTNN. Thời hạn bổ nhiệm là 5 năm, kể từ ngày 01/5/2020.■

PHƯƠNG LAN

63 tỉnh, thành triển khai gói hỗ trợ an sinh xã hội đến người dân



Chi trả gói hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân ở quận Long Biên, TP. Hà Nội
Ảnh: TTXVN

Báo cáo việc triển khai thực hiện gói hỗ trợ an sinh xã hội 62.000 tỷ đồng cho người dân và DN bị ảnh hưởng sâu bởi dịch Covid-19 tại Phiên họp thường kỳ

Chính phủ ngày 05/5, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung cho biết, từ ngày 10/5 sẽ tập trung cao độ để giải quyết hỗ trợ cho lao động tự

do. Dự kiến, cơ bản đến ngày 15/5 sẽ chi trả hỗ trợ xong 4 đối tượng gồm người có công, bảo trợ xã hội, người nghèo và cận nghèo.

Bộ trưởng Đào Ngọc Dung khẳng định, gói hỗ trợ đang được triển khai thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch, cho đến giờ này chưa phát hiện và chưa nhận được bất cứ phản ánh tiêu cực nào từ các địa phương. Gói hỗ trợ an sinh xã hội là một quyết định chưa có tiền lệ; một quyết định thể hiện sự gắn bó máu thịt giữa Đảng với nhân dân.

Đến nay, đã có 63 tỉnh, thành triển khai gói hỗ trợ an sinh xã hội đến người dân; 40 tỉnh, thành đã chi trên 20.000 tỷ đồng, trong đó, 4 đối tượng cơ bản là: người có công, bảo trợ xã hội, người nghèo và cận nghèo đã nhận được tiền hỗ trợ.■

(Theo TTXVN)

Tiếp tục hoàn thiện Chương trình Bồi dưỡng ngạch Kiểm toán viên cao cấp

Mới đây, tại Hà Nội, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên đã chủ trì cuộc họp lần thứ hai của Ban Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu bồi dưỡng ngạch kiểm toán viên cao cấp (Ban Biên soạn). Tham dự cuộc họp có các thành viên trong Ban Biên soạn.

Theo Bộ phận thường trực Ban Biên soạn, tiếp thu góp ý của các thành viên Ban Biên soạn từ cuộc họp lần trước, Bộ phận thường trực đã rà soát, nghiên cứu, tiếp tục hoàn thiện Dự thảo Đề cương Chương trình Bồi dưỡng ngạch Kiểm toán viên cao cấp (Dự thảo Chương trình). Sau khi hoàn thiện, Dự thảo Chương trình có tổng thời lượng 144 tiết với 11 chuyên đề nhằm cập nhật, nâng cao kiến thức về KTNN, các kỹ năng chuyên môn và quản lý phù hợp, nâng cao năng lực, trình độ thực thi nhiệm vụ kiểm toán, đáp ứng tiêu chuẩn

của kiểm toán viên cao cấp và yêu cầu phát triển của KTNN. Như vậy, so với Dự thảo trước đó, Dự thảo lần này đã tăng thêm 32 tiết, 2 chuyên đề.

Để hoàn thiện hơn Dự thảo, các đại biểu đề xuất Ban Biên soạn: xem xét việc bố trí thời lượng tiết học cho phù hợp; đổi tên Chuyên đề 1 thành: Tổ chức, hoạt động của KTNN; gộp hai Chuyên đề 5 và 6 làm một; bổ sung chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan điều hành chính sách tài khóa, tiền tệ, nội dung đánh giá công tác điều hành, quản lý kinh tế vĩ mô và các kịch bản điều hành chính sách tài khóa, tiền tệ trong từng thời kỳ vào Chuyên đề 3; điều chỉnh nội dung Chuyên đề 10 theo hướng tổ chức, quản lý các lĩnh vực và loại hình kiểm toán; rà soát một số nội dung để tránh trùng lặp với các chương trình đào tạo khác...

Trên cơ sở các ý kiến đóng góp, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên yêu cầu Ban Biên soạn nghiêm túc tiếp thu để hoàn thiện hơn nữa Chương trình. Việc hoàn thiện Chương trình phải bài bản, đảm bảo tính khoa học, bám sát các yêu cầu, tiêu chuẩn cũng như quy định pháp luật hiện hành; đồng thời có sự tham khảo các chương trình đào tạo khác để tránh trùng lặp. Các kiến thức phải đi từ vĩ mô, nguyên lý, nguyên tắc cho đến quá trình vận dụng. Chương trình phải tập trung hướng dẫn, cung cấp cho người học các kỹ năng: xây dựng, hình thành ý tưởng, tầm nhìn chiến lược; tổ chức quản lý, điều hành; không đi sâu vào kỹ thuật kiểm toán. Đồng thời, việc xây dựng Chương trình cũng cần tính đến mức độ phù hợp với năng lực, cách thức tổ chức giảng dạy.■

THÀNH ĐỨC

Hướng dẫn kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập

Đó là chủ đề của Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở do CN. Hoàng Kiên Nghị và ThS. Hồ Thị Trà (KTNN chuyên ngành III) đồng chủ nhiệm, vừa được Hội đồng Khoa học KTNN đánh giá cao về tính ứng dụng trong thực tiễn kiểm toán.

Năm 2019, KTNN đã tổ chức kiểm toán Chuyên đề cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập với sự tham gia của 2 KTNN chuyên ngành và 10 KTNN khu vực, trong đó, KTNN chuyên ngành III là đơn vị chủ trì. Qua kiểm toán, KTNN đã chỉ ra những bất cập trong việc thực

hiện cơ chế tự chủ của các trường đại học công lập và đưa ra nhiều kiến nghị xác đáng giúp các trường hoàn thiện cơ chế tự chủ.

Thời gian tới, để nâng cao chất lượng kiểm toán Chuyên đề này, Ban Chủ nhiệm Đề tài đã đưa ra Hướng dẫn kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các trường đại học công lập. Theo đó, KTNN chuyên ngành III là đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán chuyên đề và tổng hợp kết quả kiểm toán chuyên đề toàn Ngành. Hướng dẫn kiểm toán nêu chi tiết về phương pháp, mục tiêu, trọng tâm, phạm vi kiểm

toán cũng như việc đánh giá và xác định rủi ro có sai sót trọng yếu, nội dung và các thủ tục kiểm toán. Đồng thời, Ban Chủ nhiệm Đề tài cũng đưa ra các giải pháp cụ thể cho vấn đề này.

Trước đó, Hội đồng Khoa học KTNN cũng đã thống nhất nghiệm thu Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Cơ sở: “Tổ chức kiểm toán Chuyên đề quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA giai đoạn 2018-2020 tại Bộ Y tế” do ThS. Chu Tùng Lâm và ThS. Nguyễn Hữu Giáp (KTNN chuyên ngành III) đồng chủ nhiệm.■

HỒNG NHUNG

Dấu ấn từ những đại hội điểm

Trang trọng, tiết kiệm, dân chủ và đổi mới là dấu ấn đọng lại sau 2 đại hội điểm cấp cơ sở của Đảng bộ KTNN: Đại hội Đảng bộ bộ phận KTNN chuyên ngành VI và Đại hội Đảng bộ KTNN khu vực VII, nhiệm kỳ 2020-2025. Đây là 2 tổ chức đảng đại diện cho 34 cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ KTNN được chỉ đạo làm điểm việc tổ chức đại hội theo chủ trương bầu trực tiếp các chức danh chủ chốt của cấp ủy để rút kinh nghiệm chỉ đạo ra diện rộng.

Là 1 trong 2 cơ sở đảng được lựa chọn tổ chức đại hội điểm, ngày 05/5, Đảng bộ KTNN chuyên ngành VI đã tổ chức thành công đại hội và được lãnh đạo Đảng ủy KTNN đánh giá rất cao. Đại hội đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra, đúng nguyên tắc, quy định. Ban Chấp hành (BCH) Đảng bộ khóa mới gồm 7 đồng chí, bảo đảm đủ cơ cấu cán bộ nữ, cán bộ trẻ và số lượng theo quy định... Dự và phát biểu chỉ đạo Đại hội, Phó Bí thư Đảng ủy KTNN Nguyễn Quang Thành nhấn mạnh: Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội của Đảng bộ KTNN chuyên ngành VI được thực hiện rất công phu, chuyên nghiệp và bám sát yêu cầu, hướng dẫn của BCH T.U, Đảng ủy KTNN. Đây chính là cơ sở quan trọng đem đến thành công của Đại hội.

Chia sẻ kinh nghiệm tổ chức, Bí thư Đảng ủy, Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VI Nguyễn Anh Tuấn cho biết, để tổ chức thành công đại hội điểm, Đảng ủy đã bám sát định hướng, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN và đặc biệt chú trọng đến công tác chuẩn bị cho Đại hội. Theo đó, ngay từ khi được lựa chọn tổ chức đại hội điểm, Đảng ủy đã tập trung vào việc xây dựng Dự thảo Báo cáo chính trị và chuẩn bị nhân sự. Dự thảo được lấy ý kiến rộng rãi của cán bộ, đảng viên, các tổ chức đoàn thể, từ đó tạo tiếng nói sâu rộng, đa dạng, góp phần hoàn thiện văn kiện với chất lượng cao.

Còn theo Bí thư Đảng ủy KTNN khu vực VII Lê Đức Luận, Đại hội Đảng bộ lần thứ III, nhiệm kỳ 2020-2025 đã được tổ chức

Lan tỏa tinh thần đổi mới, dân chủ, tiến tới tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII

□ Bài và ảnh: NGUYỄN LỘC

Thực hiện chỉ đạo của Đảng ủy KTNN, đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ KTNN đã và đang được triển khai, đảm bảo đúng kế hoạch đề ra. Thành công của đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ KTNN, đặc biệt là 2 đại hội điểm đã góp phần lan tỏa tinh thần dân chủ, đổi mới và là tiền đề quan trọng để tiến tới tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII.



Đại hội Đảng bộ KTNN chuyên ngành VI, nhiệm kỳ 2020-2025

thành công ngày 06/5. Với tinh thần trách nhiệm, phát huy tính dân chủ trong Đảng, Đại hội đã tín nhiệm bầu 7 đồng chí vào BCH Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025. Kinh nghiệm tại Đảng bộ KTNN khu vực VII là phải chuẩn bị toàn diện cả 3 khâu: văn kiện, nhân sự và tổ chức phục vụ đại hội, trong đó, trọng tâm là công tác xây dựng văn kiện và chuẩn bị nhân sự. Trong quá trình chuẩn bị, từ công tác xây dựng văn kiện đến chuẩn bị nhân sự đều đảm bảo đúng nguyên tắc, quy trình về tổ chức đại hội của Đảng; đặc biệt là luôn đảm bảo công khai, minh bạch để tạo đồng thuận trong toàn Đảng bộ...

Qua ghi nhận thực tế, công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội điểm tại 2 đảng bộ đều có nhiều điểm mới thể hiện rõ tinh thần dân chủ, đổi mới, tâm nhìn, phù hợp với định hướng phát triển của Đảng bộ KTNN và sự phát triển của đất nước. Điểm chung tại các đại hội là quá trình chuẩn bị, tổ chức đảm bảo theo đúng quy định của Đảng. Các văn kiện đã bám sát tình hình, nhiệm vụ của đơn vị; đánh giá toàn diện quá trình thực hiện nghị quyết đại hội

nhiệm kỳ qua và các chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy KTNN, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết T.U 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Việc thảo luận, đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện của Đại hội Đảng bộ cấp trên cũng là một trong những điểm mới của kỳ đại hội lần này.

Để đại hội thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của đảng viên

Tính đến thời điểm hiện tại, công tác tổ chức đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ KTNN đã đi được hơn nửa chặng đường và để lại nhiều dư âm tốt, tạo khí thế thi đua, đổi mới sôi nổi trong toàn Ngành.

Nổi bật là công tác chuẩn bị văn kiện trình đại hội đều được cấp ủy chỉ đạo chặt chẽ và thực hiện nghiêm túc. Đồng chí Nguyễn Bá Dũng - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chánh Văn phòng Đảng - Đoàn thể KTNN - cho biết, công

tác tổ chức đại hội vừa qua cho thấy, các báo cáo chính trị đã tổng kết sâu sắc, trung thực kết quả thực hiện nghị quyết của các cấp ủy đảng sau một nhiệm kỳ. Nhiều báo cáo kiểm điểm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đã thẳng thắn, nghiêm túc đánh giá kết quả làm được cũng như những hạn chế cần khắc phục; gắn việc kiểm điểm cấp ủy với kết quả thực hiện Nghị quyết T.U 4 (khóa XII), Chỉ thị số 05-CT/TW.

Trong công tác nhân sự, căn cứ nhiệm vụ chính trị của đơn vị và quy định, hướng dẫn bầu cử của T.U, phương án nhân sự đã được cấp ủy rà soát, thống nhất, đảm bảo tính kế thừa trên cơ sở tiêu chuẩn, số lượng và cơ cấu hợp lý. Công tác bầu cử tại đại hội được thực hiện nghiêm túc, dân chủ, đúng quy định.

Sau khi tổ chức đại hội, đặc biệt là tại các đại hội điểm, một số bài học, kinh nghiệm đã được Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN rút ra và lưu ý để công tác tổ chức đại hội các chi bộ, đảng bộ tiếp theo thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của đảng viên. Theo đó, các đảng bộ, chi bộ cần phải đặc biệt quan tâm đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo đại hội; nắm chắc tình hình, diễn biến, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề nổi cộm trước khi tổ chức đại hội. “Nơi nào có

khó khăn, vướng mắc, cấp ủy, lãnh đạo các cấp dứt khoát phải tập trung chỉ đạo giải quyết nhằm tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và quần chúng” - đồng chí Nguyễn Bá Dũng nhấn mạnh.

Tiếp đến, việc xây dựng báo cáo chính trị - văn kiện trung tâm của mỗi đại hội - phải thể hiện tầm nhìn, trí tuệ, bản lĩnh, ý chí, sức mạnh đoàn kết của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên. Quá trình xây dựng báo cáo phải bám sát các văn bản chỉ đạo, định hướng của Đảng ủy KTNN, Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (sau khi được thông qua) và tình hình thực tế của đơn vị để đánh giá và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp khả thi, hiệu quả để thực hiện trong nhiệm kỳ mới và với tầm nhìn xa hơn.

Cùng với xây dựng văn kiện, công tác chuẩn bị nhân sự cũng là nội dung quan trọng của đại hội. Do đó, công tác này cần được đặc biệt quan tâm, nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đảm bảo phù hợp với các yêu cầu đề ra và thực sự xứng đáng để lãnh đạo tổ chức đảng.

Sự chuẩn bị chu đáo, nghiêm túc, tổ chức thành công đại hội các đảng bộ, chi bộ trực thuộc, đặc biệt là 2 đại hội điểm sẽ là cơ sở quan trọng để các tổ chức đảng trong Đảng bộ KTNN rút kinh nghiệm trong chỉ đạo tổ chức đại hội, bảo đảm chất lượng, tiến độ đề ra, tạo tiền đề tiến tới tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII.■

Tính đến hết ngày 06/5, Đảng bộ KTNN có 22/34 chi bộ, đảng bộ trực thuộc tổ chức thành công đại hội, trong đó, 2 đơn vị được lựa chọn tổ chức đại hội điểm đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp. Theo đánh giá bước đầu, công tác tổ chức đại hội tại các đơn vị diễn ra trong không khí sôi nổi, cởi mở, thể hiện rõ tinh thần dân chủ, đổi mới, sáng tạo và đảm bảo đúng quy định của Đảng. Đây là minh chứng khẳng định sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy KTNN đối với công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội cũng như sự đoàn kết, quyết tâm, đồng lòng của tổ chức đảng.■

Tiếp tục... (Tiếp theo trang 1)

mục tiêu kép là vừa phòng, chống dịch bệnh vừa bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội.

Đối với trong nước, Ban Chỉ đạo yêu cầu toàn bộ cơ chế liên ngành (quân đội, công an, y tế) không được nới lỏng, tiếp tục củng cố tất cả các cơ chế, các công cụ, nhất là các công cụ công nghệ thông tin, để luôn luôn trong trạng thái sẵn sàng, nếu có một ca nhiễm trong cộng đồng phải lập tức phát hiện, cách ly, khoanh vùng dập dịch ngay.

Theo tính toán của các chuyên gia y tế, đến thời điểm hiện tại, chưa thể nói trong cộng đồng nước ta không còn mầm bệnh nhưng xác suất còn mầm bệnh là rất thấp. Đối với các ca khỏi bệnh dương tính trở lại đã được xác định không có nguy cơ lây nhiễm ra cộng đồng. Vì vậy, Ban Chỉ đạo đề

ngành y tế cần tập trung chăm sóc tốt, quản lý chặt chẽ người bệnh Covid-19, cũng như những người đã khỏi bệnh nhằm kiểm soát tốt, đảm bảo an toàn cho cộng đồng, để người dân yên tâm tập trung sản xuất, lao động, học tập an toàn.

Đối với việc đeo khẩu trang, Ban Chỉ đạo yêu cầu tiếp tục thực hiện đeo khẩu trang trên các phương tiện giao thông công cộng, nơi công cộng (ngoài trường học, trụ sở, công sở). Người dân ra nơi công cộng tiếp tục duy trì các biện pháp phòng dịch bệnh như giữ khoảng cách, hạn chế tiếp xúc và rửa tay thường xuyên bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn.

Theo các chuyên gia y tế, vừa qua, một số trường học có các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cứng nhắc, không cần thiết, thậm chí cực đoan như: yêu cầu học sinh vừa đeo khẩu trang, vừa đeo mặt nạ chống giọt bắn,

không được bật điều hòa. Những biện pháp này không những không cần thiết mà còn hại cho sức khỏe. Các cháu học sinh trong lớp học không bắt buộc phải đeo khẩu trang, phải giữ vệ sinh cá nhân, chịu khó rửa tay và giờ ra chơi thì đeo khẩu trang và tránh tiếp xúc với các bạn lớp khác để tránh xác suất lây nhiễm, dù rất nhỏ. Các phòng học có thể bật điều hòa nhưng định kỳ mở cửa sổ, cửa chính để thông thoáng khí. Các phụ huynh cũng không nên cho con đi ra ngoài nơi công cộng khi không cần thiết.

Tại cuộc họp, Ban Chỉ đạo cũng thống nhất, các cơ quan, công sở, nhà máy, siêu thị, bệnh viện, chợ dân sinh, phương tiện giao thông công cộng, hàng quán... tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo đảm các điều kiện vệ sinh dịch tễ, phòng, chống dịch bệnh. Một số hoạt động thể thao, sự kiện tập trung đông người... được tổ chức nhưng

phải bảo đảm các điều kiện phòng, chống dịch bệnh. Đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, Ban Chỉ đạo thống nhất đề xuất đến thời điểm này có thể cho phép các dịch vụ không thiết yếu được mở cửa trở lại bình thường (trừ vũ trường, quán karaoke) với điều kiện phải giữ khoảng cách tối thiểu 1m. Các đơn vị vận chuyển công cộng được vận chuyển đủ 100% số ghế trên các phương tiện và vẫn tiếp tục bắt buộc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn như: đeo khẩu trang, rửa tay sát khuẩn, kiểm tra thân nhiệt, khai báo y tế. Đối với hoạt động vận chuyển hàng không, dỡ bỏ toàn bộ quy định về giãn cách chỗ ngồi trên tàu bay; khoảng cách giữa các hành khách khi làm thủ tục hàng không, soi chiếu an ninh, xếp hàng lên tàu bay tại cảng hàng không, sân bay là 1m. Các quy định khác về đảm bảo phòng, chống dịch không thay đổi...■ (Theo TTXVN)

Covid-19 tạo ra nhiều áp lực đối với điều hành chính sách tài khóa

□ THÙY ANH

Thu giảm sâu, chi tăng cao

Quý I/2020, thu NSNN dường như chưa bị tác động nhiều bởi dịch Covid-19. Tuy nhiên, ngày 04/5, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính cho biết, tình hình thu ngân sách qua các tháng có dấu hiệu giảm dần, đặc biệt số thu ngân sách giảm sâu trong tháng 4. Cụ thể, một số nguồn thu lớn có tốc độ giảm nhanh như: thuế giá trị gia tăng 3 tháng đầu năm tăng 3,2%, nhưng đến tháng 4 đã giảm 48,8%, lũy kế 4 tháng giảm 9,3% so với cùng kỳ năm 2019; thuế tiêu thụ đặc biệt 3 tháng đầu năm giảm 2,1%, tháng 4 ước giảm 22,8%, lũy kế 4 tháng giảm 7,2% so với cùng kỳ năm 2019; thuế thu nhập DN 3 tháng đầu năm tăng 16,1%, tháng 4 đã giảm 55,6%, lũy kế 4 tháng giảm 7,3% so với cùng kỳ năm trước.

Bộ Tài chính dự báo nguồn thu NSNN năm 2020 sẽ giảm do 3 yếu tố: tăng trưởng kinh tế đạt thấp; giá dầu thô giảm sâu; việc điều chỉnh chính sách thu NSNN để tháo gỡ khó khăn cho DN và hộ kinh doanh chịu tác động của dịch Covid-19. Ngoài ra, tiến độ sắp xếp, cổ phần hóa DN, thoái vốn rất chậm cũng ảnh hưởng lớn tới nguồn thu. Theo dự toán năm 2020, thu từ cổ phần hóa, thoái vốn DNNN là 45.000 tỷ đồng nhưng đến nay, con số này chưa thu được.

Theo Bộ Tài chính, với phương án tích cực nhất - dịch Covid-19 kết thúc trong quý II, tăng trưởng GDP cả năm sẽ đạt khoảng 5,3%, giá dầu bình quân cả năm khoảng 35 USD/thùng (dự toán 60 USD/thùng), thu từ cổ phần hoá và thoái vốn DNNN không thực hiện được thì thu NSNN ước giảm khoảng 140.000 - 150.000 tỷ đồng, trong đó, thu ngân sách trung ương (NSTU) giảm khoảng 100.000 - 110.000 tỷ

Dịch Covid-19 tạm thời được kiểm soát nhưng đã khiến thu NSNN gặp nhiều khó khăn, trong khi chi ngân sách để hỗ trợ DN cũng như chi cho phòng, chống dịch tăng lên. Điều này tạo ra nhiều áp lực đối với điều hành chính sách tài khóa.



Bộ Tài chính đề xuất các giải pháp cân đối nguồn lực để đạt được mục tiêu về NSNN năm 2020

Ảnh: TTXVN

đồng, thu ngân sách địa phương (NSDP) giảm 40.000 tỷ đồng.

Trong khi thu ngân sách gặp khó khăn, NSNN lại phải tăng chi để có thêm nguồn lực hỗ trợ DN và người dân. Cụ thể, Chính phủ đã quyết định gia hạn, miễn, giảm các loại thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất với tổng mức khoảng 220.000 tỷ đồng. Bên cạnh đó, ngân sách đã chi: 16.200 tỷ đồng phòng, chống dịch, khoảng 6.700 tỷ đồng để ưu tiên phụ cấp cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch Covid-19; chi tiền ăn cho người bị cách ly và khám chữa bệnh nên trong thời gian cách ly. Đồng thời, Bộ Tài chính cũng đã bố trí khoảng 36.000 tỷ đồng từ NSNN để thực hiện Nghị quyết của Chính phủ hỗ trợ trực tiếp bằng tiền cho 6 nhóm

đối tượng bị giảm sâu thu nhập, mất, thiếu việc làm, gặp khó khăn, không đảm bảo mức sống tối thiểu, chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19; hỗ trợ một số nhóm đối tượng đang hưởng chính sách ưu đãi, bảo trợ xã hội trong thời gian có dịch.

Điều hành linh hoạt chính sách tài khóa, đảm bảo cân đối nguồn lực

Trong bối cảnh thu NSNN khó khăn nhưng nhu cầu chi lại tăng cao, Bộ Tài chính đã kiến nghị các giải pháp cân đối nguồn lực để đạt được các mục tiêu về tài chính - NSNN đã đề ra trong năm 2020.

Theo đó, Bộ kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai

của từng dự án đầu tư công; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân tốt, các dự án cần đẩy nhanh tiến độ để sớm hoàn thành đưa vào sử dụng. Kết thúc năm, trường hợp vốn đầu tư vẫn chưa giải ngân hết sẽ phải trình Quốc hội cho phép hủy bỏ để giảm bội chi NSNN năm 2020.

Bên cạnh việc sử dụng ngân sách dự phòng, dự trữ tài chính của NSDP, các địa phương phải chủ động sử dụng nguồn tăng thu NSDP và kinh phí cải cách tiền lương còn dư. Những địa phương khó khăn, NSTU sẽ hỗ trợ theo các mức 30%, 50% và 70% kinh phí thực phát sinh ở địa phương. Do đó, UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo cơ quan tài chính rà soát nguồn lực để quyết định xử lý theo thẩm

quyền hoặc báo cáo Thường trực HĐND cùng cấp theo quy định.

Đối với cân đối NSTU, dự kiến, 34.600 tỷ đồng nguồn tăng thu và kinh phí NSTU còn lại năm 2019 sẽ được chuyển sang năm 2020, trong đó, 20.000 tỷ đồng cùng với NSDP dành cho việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và an sinh xã hội theo Nghị quyết của Chính phủ. Số còn lại 14.600 tỷ đồng tiếp tục sử dụng cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ cân đối NSTU.

Giải pháp tiếp theo là sử dụng dự phòng NSNN tiết kiệm triệt để, trước mắt sử dụng khoảng 50% dự phòng của NSTU và NSDP tập trung cho các nhiệm vụ khắc phục hậu quả dịch Covid-19 và các nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh.

Các Bộ, ngành, địa phương cần rà soát, cắt giảm ít nhất 30% kinh phí hội nghị, công tác phí trong nước và 50% công tác phí nước ngoài. Nếu điều này được thực hiện, riêng các cơ quan T.Ư sẽ tiết kiệm khoảng 600 - 700 tỷ đồng.

Về phía Bộ Tài chính, Bộ tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ, linh hoạt trong điều hành chính sách tài khóa, trong đó, tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để DN phát triển, cạnh tranh bình đẳng, thúc đẩy tăng trưởng bền vững, tạo nguồn thu ngân sách ổn định, vững chắc; đồng thời, rà soát, hoàn thiện chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là ưu đãi đối với DN nhỏ và siêu nhỏ; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính lĩnh vực thuế, hải quan.

Bên cạnh đó, Bộ tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về NSNN, từng bước cơ cấu lại thu - chi NSNN, tăng tỷ trọng chi đầu tư hợp lý, giảm chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công; thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý nợ đọng thuế, bảo đảm thu đầy đủ các khoản thuế, phí, lệ phí vào ngân sách; tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại, chuyển giá, trốn thuế...■

Bộ Tài chính cho biết, đến nay, 125/143 đơn vị đã gửi báo cáo công tác quyết toán dự án hoàn thành năm 2019, trong đó có 43/54 Bộ, ngành, cơ quan T.Ư, 19/26 tập đoàn, tổng công ty nhà nước và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư.

Cụ thể, 125 đơn vị nói trên đã hoàn thành 95.303 dự án với giá trị tổng mức đầu tư (TMĐT) được duyệt là 2,16 triệu tỷ đồng, trong đó đã phê duyệt quyết toán 66.265 dự án (chiếm 70% số dự án hoàn thành) với giá trị TMĐT được duyệt là 981.501 tỷ đồng và giá trị quyết toán được phê duyệt là 773.094 tỷ đồng. Đáng chú ý, còn 30% dự án hoàn thành (29.038 dự án) chưa phê duyệt quyết toán với TMĐT là 1,17 triệu tỷ đồng. Thông qua công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, cơ quan thẩm tra quyết toán đã loại ra khỏi giá trị đề nghị quyết toán là 3.594 tỷ đồng, chiếm 0,46% tổng giá trị đề nghị quyết toán.

Nhiều tổ chức, cá nhân không gửi báo cáo quyết toán dự án hoàn thành

Để đảm bảo công tác quyết toán dự án hoàn thành được thực hiện đúng quy định, Bộ Tài chính đề nghị, thủ trưởng các Bộ, cơ quan T.Ư, các tập đoàn, tổng công ty và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư sớm gửi báo cáo quyết toán dự án hoàn thành năm 2019 tới Bộ Tài chính, đồng thời cần kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân không gửi báo cáo.

Bên cạnh đó, Bộ này cũng đề nghị các cơ quan nói trên chỉ đạo cơ quan liên quan rà soát, khắc phục các hạn chế của báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, đặc biệt những đơn vị đã tồn tại bất cập từ năm 2018; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc

các quy định trong công tác quyết toán dự án hoàn thành; kiên quyết áp dụng các chế tài xử lý đối với các chủ đầu tư, nhà thầu vi phạm. Đồng thời, chỉ đạo chủ đầu tư, ban quản lý dự án và các đơn vị liên quan đẩy nhanh việc lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định; kiên quyết chỉ đạo xử lý nhanh, giảm tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành hằng năm; chỉ đạo và ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành.

Đối với các đơn vị thẩm tra quyết toán, lập báo cáo tổng hợp quyết toán, Bộ Tài chính đề nghị ưu tiên bố trí nguồn lực hợp lý cho công tác này, chủ động trong tổng hợp báo cáo và hướng dẫn các chủ đầu tư, ban

quản lý dự án lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành theo đúng quy định.

Các chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu cần chấp hành nghiêm quy định về thời gian lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành; nâng cao năng lực, tuân thủ các quy định của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư; chủ động phối hợp với cơ quan thẩm tra quyết toán cung cấp thông tin trong giai đoạn thẩm tra quyết toán; quản lý và lưu trữ hồ sơ để đảm bảo có đầy đủ hồ sơ khi quyết toán dự án hoàn thành.

Cùng với các yêu cầu nói trên, Thông tư số 10/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước có hiệu lực từ ngày 10/4/2020 được kỳ vọng sẽ tạo điều kiện cho việc đẩy nhanh công tác lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, góp phần quản lý hiệu quả nguồn vốn nhà nước trong thời gian tới.■

MINH ANH

Cần nhắc quy định về quyền tiếp nhận tài sản của bên cho vay

Điều 55, Dự thảo Luật PPP trình UBTVQH tại Phiên họp thứ 43 quy định, bên cho vay có quyền tiếp nhận một phần hoặc toàn bộ tài sản của nhà đầu tư, DN dự án PPP đã hình thành theo hợp đồng trong trường hợp nhà đầu tư hoặc DN dự án PPP không thực hiện được các nghĩa vụ quy định tại hợp đồng PPP hoặc hợp đồng vay vốn. Bên cho vay còn có quyền đề xuất cơ quan có thẩm quyền chỉ định nhà đầu tư khác để ký kết và tiếp tục thực hiện hợp đồng dự án. Dự thảo Luật cũng quy định, bên cho vay là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, thì thực hiện theo quy định của pháp luật ngân hàng.

Bản khoản về quy định này, Chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại của Quốc hội Nguyễn Văn Giàu cho rằng, dự án PPP là đối tác công - tư, có sự tham gia của Nhà nước, mà bên cho vay có quyền nhận một phần hoặc toàn bộ tài sản và có thể mời gọi đối tác khác liệu có phù hợp? Theo ông Giàu, quy định như vậy thì quyền của bên cho vay là quá lớn và đề nghị phải đối chiếu với nền tảng là Bộ luật Dân sự trong quan hệ dân sự xem quyền của bên cho vay tại Luật này có cao hơn không.

Làm rõ hơn vấn đề này, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội Hoàng Thanh Tùng phân tích, việc tiếp nhận tài sản của bên cho vay trong trường hợp này thực chất là cụ thể hóa một chế định của Bộ luật Dân sự về việc nhận chính tài sản bảo đảm để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ của bên bảo đảm. Theo quy định của Bộ luật Dân sự, trong trường hợp này, bên bảo đảm có nghĩa vụ thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu tài sản cho bên nhận bảo đảm theo quy định pháp luật. Nhưng theo quy định của Luật Đất đai, đối với

Làm rõ quyền của bên cho vay trong Dự án Luật PPP

□ Đ.KHOA

Dự án Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) dự kiến sẽ được trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9 sắp tới. Tuy nhiên, trong các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) cho ý kiến về Dự thảo Luật này vẫn còn nhiều ý kiến băn khoăn về một số vấn đề, yêu cầu cần tiếp tục hoàn thiện. Trong đó, quy định như thế nào để bảo đảm quyền của bên cho vay, đồng thời bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật là một vấn đề được đặt ra.



Dự thảo Luật PPP còn nhiều ý kiến khác nhau về quyền tiếp nhận tài sản của bên cho vay
Ảnh: TTXVN

trường hợp tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất thì không phải tất cả mọi đối tượng đều có thể được nhận quyền sử dụng đất đó, nhất là đối với tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Vì vậy, theo ông Hoàng Thanh Tùng, quy định như Dự thảo Luật sẽ mâu thuẫn, không khả thi, không thực hiện được trong thực tế, cần được xem xét lại.

Phó Chủ tịch Quốc hội Tòng Thị Phóng cũng nhấn mạnh, quy định về quyền tiếp nhận dự án của bên cho vay trong Dự thảo Luật là vấn đề cực kỳ lớn, gắn liền với

quyền sử dụng đất. Nếu áp dụng cho các chi nhánh ngân hàng nước ngoài thì còn liên quan đến chủ quyền quốc gia, vì thế phải nghiên cứu thật kỹ lưỡng.

Cần tiếp tục rà soát, quy định cụ thể, chặt chẽ hơn

Tiếp thu ý kiến góp ý trên, Dự thảo Luật Đầu tư PPP mới nhất đã sửa đổi, bổ sung quy định Điều 55 theo hướng, trường hợp nhà đầu tư, DN dự án PPP vi phạm các nghĩa vụ theo hợp đồng cấp tín dụng đã ký kết với bên cho vay, bên cho vay sẽ có quyền đề xuất cơ quan có

thẩm quyền của dự án chỉ định một nhà đầu tư khác thay thế và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng để thực hiện quyền tiếp quản dự án. Đồng thời, Điều 55 quy định bên cho vay thực hiện thủ tục xử lý nợ, tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật về tổ chức tín dụng thông qua việc chuyển hợp đồng cấp tín dụng, tài sản bảo đảm tiền vay cho nhà đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ định.

Theo Dự thảo báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý Dự án Luật, với quy định này, trong thực

tế sẽ không phát sinh trường hợp bên cho vay (kể cả trong nước hay nước ngoài) có quyền sở hữu tài sản của dự án cũng như quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật Hoàng Thanh Tùng cho rằng, việc tiếp thu, chỉnh sửa Dự thảo Luật theo hướng sửa quyền tiếp nhận dự án thành quyền tiếp quản dự án mới chỉ là chỉnh sửa về mặt câu chữ, chưa rõ nội hàm và chưa giải quyết được vấn đề.

Ông Hoàng Thanh Tùng đặt vấn đề: Nếu là quyền tiếp quản dự án thì nội hàm có bao gồm quyền sở hữu hay chỉ là quyền thu nhận và quản lý? Nếu bao gồm cả quyền sở hữu thì vấn đề đặt ra vẫn không giải quyết được. Bởi vì, khi nhà đầu tư, ví dụ như chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, họ tiếp quản dự án mà không có quyền sử dụng đất (theo Luật Đất đai thì họ không được phép) thì vẫn vướng, nếu cho họ xử lý thì lại trái với nguyên tắc trong Luật Đất đai. Còn nếu quyền tiếp quản mà không bao gồm nội hàm là quyền sử dụng đất hay quyền sở hữu thì lại dẫn tới hạn chế quyền bên cho vay là tổ chức tín dụng trong nước. Do đó vấn đề này cần phải làm rõ. Ngoài ra, Dự thảo Luật cũng phải làm rõ hơn việc sau khi tiếp quản hay tiếp nhận thì tổ chức tín dụng phải xử lý tài sản đó phù hợp với quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, tức là sau 3 năm phải mua lại hoặc chuyển nhượng để đảm bảo tỷ lệ sở hữu đối với bất động sản.

Từ các ý kiến thảo luận, UBTVQH nhấn mạnh, việc đảm bảo sự thống nhất của hệ thống pháp luật là nguyên tắc hàng đầu. Đồng tình có những quy định đặc thù để có thể triển khai PPP một cách hợp lý và thu hút được đầu tư, tuy nhiên, UBTVQH cho rằng Dự thảo Luật cần tiếp tục rà soát kỹ lưỡng và có quy định cụ thể để bảo đảm chặt chẽ, thống nhất.■

làm trung tâm, vừa là mục tiêu vừa là động lực vì một Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, phát triển bền vững, bao trùm và hội nhập; gắn kết hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, xây dựng con người, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường trong từng bước đi và từng chính sách phát triển.

Từ một nền kinh tế nông nghiệp, lạc hậu, quy mô nhỏ bé, với GDP chỉ 14 tỷ USD và GDP bình quân đầu người chỉ khoảng 250 USD trong những năm đầu đổi mới, Việt Nam đã thoát ra khỏi tình trạng đói nghèo, chuyển sang thực hiện và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Hiện Việt Nam đã có quan hệ chính thức với 189/193 quốc gia của Liên Hợp Quốc (so với 11 nước năm 1954); có quan hệ kinh tế - thương mại và đầu tư với trên 224 nước và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới; có 16 đối tác chiến lược, 11 đối tác chiến lược toàn diện; tham gia hơn 500 hiệp định song phương và đa phương trên nhiều lĩnh vực (trong đó có 16 hiệp định thương mại tự do - FTA); có 71 nước đã công nhận Việt Nam là một nền kinh tế thị trường... Năm 2019, GDP tăng 7,02% và

Bản lĩnh...

quy mô nền kinh tế đạt hơn 262 tỷ USD; thu nhập bình quân đầu người đã lên gần 2.800 USD; tỷ lệ hộ nghèo bình quân cả nước giảm còn dưới 4% so với từ 53% năm 1993...

Trong danh sách 200 công ty có doanh thu trên 1 tỷ USD tốt nhất tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương do Forbes Asia 2019 công bố danh sách, có 7 DN của Việt Nam. Trong danh sách tỷ phú USD thế giới được Forbes vinh danh năm 2020, có 4 tỷ phú USD đến từ Việt Nam. Nhiều DN Việt Nam đã hướng tới đột phá trong sản xuất công nghiệp và công nghệ với những dự án đầy tham vọng với hy vọng vươn ra thị trường quốc tế. Việt Nam được xếp thứ 8 trong số các nền kinh tế tốt nhất thế giới để đầu tư năm 2019, tăng 15 bậc so với năm 2018; năng lực cạnh tranh của Việt Nam được Diễn đàn Kinh tế Thế giới xếp thứ 67/141 quốc gia, vùng lãnh thổ, tăng 10 bậc so với năm 2018. Nếu duy trì được đà tăng trưởng như 3 thập niên qua thì đến năm 2045 - năm kỷ niệm mốc lịch sử 100 năm Việt

Nam độc lập (1945-2045), quy mô GDP của Việt Nam ước sẽ đạt khoảng 2.500 tỷ USD, còn thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 18.000 USD...

Sau đợt cao điểm chống đại dịch, kết quả thu được thật đáng phấn khởi: Trong khi thế giới có gần 3,66 triệu người nhiễm bệnh trên 214 quốc gia và có trên 252.000 người tử vong tại 165 nước, thì Việt Nam hiện không có người tử vong; liên tục 20 ngày không có ca mắc mới và chữa khỏi bệnh cho 232/271 người nhiễm bệnh ở cơ sở chữa bệnh cả tuyến y tế cấp T.U và địa phương. Việt Nam đang được cộng đồng thế giới đánh giá cao cả về năng lực đối phó, kiểm soát đại dịch Covid-19 và nỗ lực duy trì động lực tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Chính phủ đã, đang và sẽ tiếp tục có nhiều chính sách hỗ trợ DN và người dân chịu ảnh hưởng của đại dịch, như: các gói hỗ trợ về tiền tệ (khoảng 300.000 tỷ đồng), gói hỗ trợ về tài khóa (khoảng 180.000 tỷ đồng), gói hỗ trợ an sinh xã hội (trên 62.000 tỷ đồng), gói hỗ

(Tiếp theo trang 1)

trợ giá điện (khoảng 12.000 tỷ), gói hỗ trợ giá viễn thông (khoảng 15.000 tỷ đồng).

Khi dịch bệnh đang dần được kiểm soát tốt hơn và chưa biết khi nào mới chấm dứt hoàn toàn, thì tái khởi động nền kinh tế là điều cần thiết. Vì vậy, từ sáng 23/4, các hoạt động kinh tế - xã hội trên cả nước đã từng bước phục hồi về lĩnh vực, phạm vi và công suất hoạt động bình thường, trên cơ sở bảo đảm việc đeo khẩu trang và giữ khoảng cách an toàn y tế.

Dù chưa thể và không thể kỳ vọng mọi thứ ngay lập tức quay trở lại quỹ đạo bình thường, song với BẢN LĨNH VÀ TRÍ TUỆ VIỆT NAM, tinh thần cộng đồng đoàn kết xã hội và chia sẻ trách nhiệm cao nhất đã được chứng nghiệm trong đợt cao điểm chống dịch vừa qua cùng những bài học quý giá trong quá khứ, có nhiều cơ sở để tin rằng chúng ta tiếp tục chiến thắng cả virus Corona, cả “virus trì trệ”. Năm 2020, Việt Nam sẽ là một trong những quốc gia có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh nhất khu vực Đông Nam Á (như ADB đã khẳng định) và đà tăng trưởng kinh tế của Việt Nam sẽ quay trở lại vào năm 2021, với mức tăng trưởng dự kiến là 7,3%, như Tổ chức Xếp hạng tín nhiệm Fitch (Mỹ) vừa dự báo...■

Tình trạng chồng chéo, trùng lặp về nội dung, đối tượng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán thường xảy ra giữa KTNN với Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ Tài chính, thanh tra, kiểm tra của ngành thuế... Trước thực trạng đó, ngày 17/5/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 20/CT-TTg về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với DN. Thực hiện yêu cầu này, ngày 03/7/2017, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ban hành Chỉ thị số 1034/CT-KTNN về việc “Chấn chỉnh hoạt động kiểm toán tránh chồng chéo, trùng lặp” nhằm hạn chế, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động kiểm toán giữa KTNN chuyên ngành và khu vực; giữa KTNN và cơ quan thanh tra.

Để có thể thực hiện tốt các Chỉ thị trên, qua đó góp phần khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong công tác thanh tra, kiểm tra, đối chiếu thuế đối với DN, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp sau:

Một là, KTNN cần duy trì, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến việc chấp hành nghiêm các quy trình, chuẩn mực, quy định, hướng dẫn về công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, trong đó có Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN (“Điều 64a. về nội dung phối hợp giữa KTNN và Thanh tra Chính phủ để tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán); tăng cường khâu khảo sát, lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm toán DN. Khi lập kế hoạch, các đơn vị kiểm toán sớm lựa chọn và công khai DN được lựa chọn để tránh trùng lặp trong nội bộ, đồng thời khi có quyết định, phê duyệt tờ trình thì thông báo cho đơn vị được kiểm toán, đơn vị được kiểm tra đối chiếu và các cơ quan, tổ chức có liên quan sớm nắm kịp thời thực hiện, điều chỉnh và phản hồi để tránh trùng lặp, chồng chéo. Trong quá trình kiểm toán, KTNN cần phối hợp chặt chẽ với bộ phận thanh tra, kiểm tra thuế của cục thuế, chi cục thuế.

Nguyên tắc quan trọng cần tuân thủ là “các cơ quan Thanh tra Chính phủ; thanh tra thuộc các Bộ,

Tránh trùng lặp, chồng chéo trong thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về thuế

□ ThS. NGUYỄN CHÍ TUYÊN, ThS. NGUYỄN QUỐC TUẤN - KTNN, ThS. MAI THỊ HÀ - Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh

Thực tiễn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và phản ánh của cộng đồng DN cho thấy, hoạt động của các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, đối chiếu thuế vẫn còn xảy ra tình trạng chồng chéo, trùng lặp. Do đó, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan trong thực thi nhiệm vụ sẽ góp phần khắc phục tình trạng này, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm toán và tạo môi trường thuận lợi để DN yên tâm phát triển.



KTNN cần phối hợp chặt chẽ với bộ phận thanh tra, kiểm tra thuế của cục thuế, chi cục thuế Ảnh: NHƯ Ý

ngành; thanh tra, kiểm tra thuộc các sở, ngành, cục thuế... căn cứ kế hoạch kiểm toán, văn bản thông báo kiểm tra, đối chiếu của KTNN để rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra có liên quan nhằm hạn chế sự trùng lặp, chồng chéo, gây khó khăn cho địa phương, DN và đảm bảo tính độc lập của KTNN theo quy định của pháp luật”. Đối với những vụ việc phát sinh, cơ quan nào có quyết định kiểm toán, thanh tra, kiểm tra trước thì cơ quan đó phụ trách, cơ quan còn lại tham khảo để lựa chọn, tránh trùng lặp.

Hai là, xây dựng, hoàn thiện, bổ sung các văn bản pháp luật về xử lý chồng chéo trong hoạt động kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, trước hết, hoàn thiện khuôn khổ pháp luật để hệ thống cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán là công cụ hữu hiệu

của Đảng và Nhà nước trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đồng thời, nghiên cứu hoàn thiện bộ máy làm công tác này. Ban hành văn bản hướng dẫn Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN, rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, phạm vi hoạt động, mối quan hệ công tác của KTNN và các cơ quan kiểm tra, thanh tra các cấp để không chồng chéo khi thực hiện nhiệm vụ.

Sửa đổi, bổ sung Luật Thanh tra trên cơ sở đánh giá, tổng kết về việc chồng chéo, trùng lặp giữa thanh tra và kiểm toán; tham khảo Điều 64a, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN. Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2014/TT-TTCTP của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây

dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra cho phù hợp với tình hình thực tiễn để làm cơ sở hướng dẫn hoạt động thanh tra các cấp. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về kiểm tra của cơ quan nhà nước đối với DNNN.

Ba là, xây dựng, hoàn chỉnh cơ sở dữ liệu về người nộp thuế nhằm nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán thuế nói chung, tránh chồng chéo, trùng lặp trong công tác kiểm tra, đối chiếu người nộp thuế nói riêng. KTNN phối hợp với Bộ Tài chính, cơ quan thuế xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu cho công tác kiểm tra, đối chiếu thuế trên toàn quốc để việc thu thập, xử lý và khai thác, sử dụng thống nhất giữa KTNN và ngành tài chính. Chính phủ cần xây dựng hệ thống thông tin quốc gia

về các cơ quan có chức năng kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, DN và người nộp thuế, giúp cho các cơ quan biết kế hoạch, tình trạng, diễn biến quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Bốn là, tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán thuế, từ quá trình xây dựng kế hoạch, xử lý chồng chéo giữa kế hoạch thanh tra với kế hoạch kiểm toán của KTNN đến khâu xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hằng năm giữa các cấp cũng như phối hợp xử lý chồng chéo khi xây dựng kế hoạch thanh tra ở địa phương.

Năm là, tôn trọng và sử dụng kết quả làm việc của các bên. Đây là một trong những nội dung quan trọng mà các bên cần áp dụng nhiều hơn nữa để rút ngắn thời gian của cuộc thanh tra, kiểm toán mà vẫn đảm bảo yêu cầu chất lượng, giúp giảm áp lực cho cả đơn vị lẫn đoàn thanh tra, kiểm toán.

Sáu là, tích cực bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo trao đổi kinh nghiệm cho cán bộ, công chức làm công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức ngành thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Bảy là, nâng cao nhận thức đối với các DN thuộc đối tượng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để khi nhận quyết định thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan chức năng thì DN xác định được các quyết định đó có đúng hay không, từ đó có quyền từ chối hoặc phản ánh, khiếu nại với các cơ quan chức năng cho phù hợp. Khi thấy trong năm có nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đến làm việc, DN cần ứng xử phù hợp theo quy định của pháp luật. Đồng thời, khuyến khích DN xây dựng văn hóa tổ chức, sẵn sàng phối hợp với các cơ quan thanh tra, kiểm tra theo quy định.■

Giảm từ 20 - 50% phí, lệ phí trong lĩnh vực xây dựng, du lịch, tài nguyên nước, ngân hàng

Bộ Tài chính vừa ban hành 4 thông tư, trong đó giảm phí, lệ phí từ 20 - 50% đối với một số lĩnh vực như: xây dựng, du lịch, tài nguyên nước, ngân hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

Tại Thông tư số 34/2020/TT-BTC về mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực xây dựng, một số phí trong lĩnh vực này được giảm 50% so với quy định hiện hành.

Theo quy định tại Thông tư số 35/2020/TT-BTC về mức thu, nộp phí thẩm định cấp Giấy phép kinh doanh dịch

vụ lữ hành quốc tế, Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch, một số loại giấy phép kinh doanh sẽ được giảm tới 50% phí so với quy định hiện hành.

Thông tư số 33/2020/TT-BTC quy định mức thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập và hoạt động của ngân hàng, tổ chức tín dụng phi ngân hàng đã giảm 50% lệ phí cấp phép thành lập ngân hàng.

Bên cạnh đó, theo Thông tư số 36/2020/TT-BTC quy định về mức thu, nộp phí thẩm định cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước và hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan T.Ư thực hiện và phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, một số phí trong lĩnh vực

tài nguyên nước sẽ được giảm 20%, phí khai thác dữ liệu khí tượng thủy văn sẽ được giảm 30% so với quy định hiện hành.

Các thông tư trên đều có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/5/2020 đến hết ngày 31/12/2020.■

THÙY ANH

Sản xuất công nghiệp bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19

Trước bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên thế giới, tình trạng thiếu nguyên liệu nhập khẩu đầu vào phục vụ sản xuất gây ảnh hưởng nặng nề đến ngành công nghiệp trong nước. Ước tính chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 4/2020 giảm mạnh 10,5% so với cùng kỳ năm trước và

là mức giảm duy nhất trong các tháng 4 giai đoạn 2016-2020.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 4/2020 ước giảm 13,3% so với tháng trước, trong đó, ngành khai khoáng giảm 10,7%; ngành chế biến, chế tạo giảm 11,3%; sản xuất và phân phối điện giảm 6,9%; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 2%. Tính chung 4 tháng đầu năm 2020, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp chỉ tăng 1,8% so với cùng kỳ năm trước, mức tăng thấp nhất trong nhiều năm qua. Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 3%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 2,9%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,6%; riêng ngành khai khoáng giảm 6,8%.■

P.KHANG

Kiến thức - Kinh nghiệm

Kiểm toán môi trường - những điều cần lưu ý

□ ThS. TRẦN PHƯƠNG THÙY - Học viện Ngân hàng

Kiểm toán môi trường - công cụ quan trọng để giám sát, quản lý môi trường

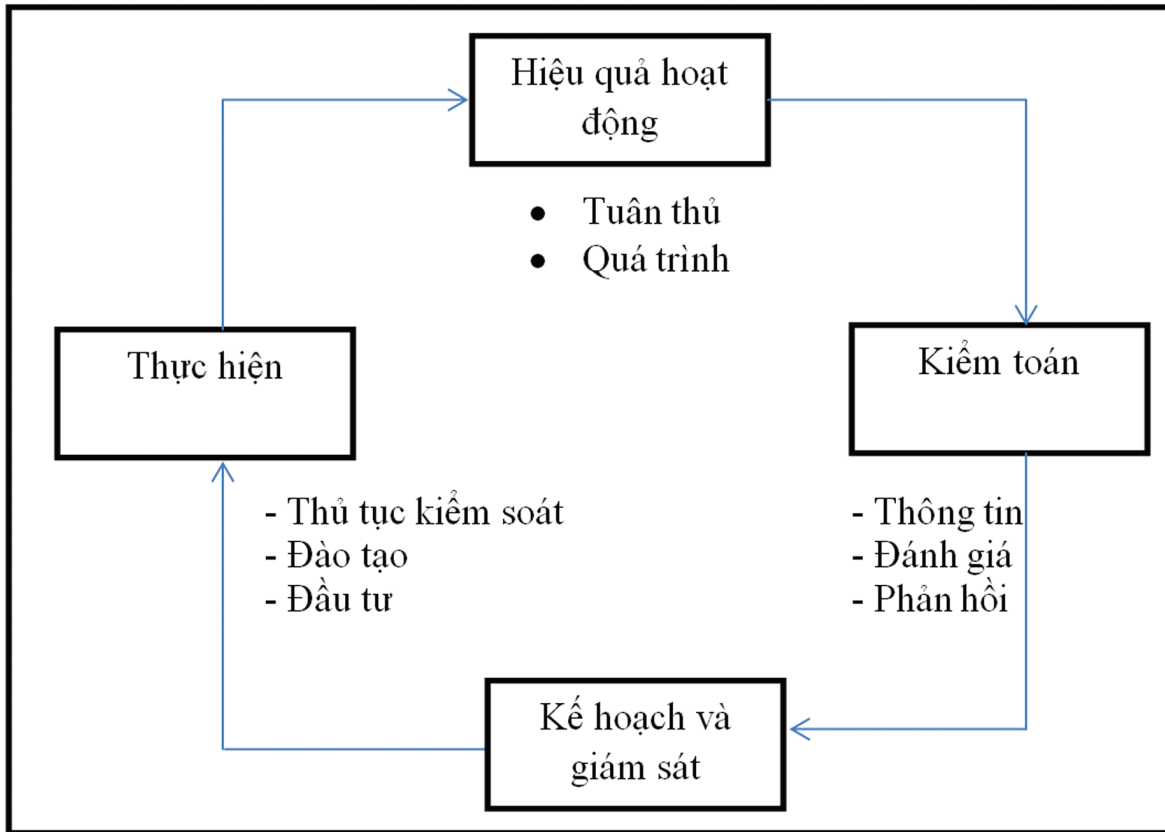
Thập niên 70 - 80 của thế kỷ XX, nhiều sự cố lớn xảy ra đã tác động tiêu cực tới môi trường như: vỡ đập Banqiao tại Trung Quốc năm 1975, nổ Nhà máy Hạt nhân ở Ukraina năm 1986... Hàng loạt sự cố đó đã đặt ra yêu cầu tăng cường các quy định, chế tài về môi trường; DN phải thiết lập và phân bổ các nguồn lực cho vấn đề an toàn lao động và sức khỏe, môi trường xã hội. Tuy nhiên, sự thiết lập các chính sách, nguồn lực cho môi trường phải song song với việc đảm bảo thực thi các vấn đề môi trường trong hoạt động của DN. Đó chính là lý do để KTMT phát triển nhanh chóng.

Theo định nghĩa của Phòng Thương mại Quốc tế (International Chamber of Commerce - ICC), KTMT là một công cụ quản lý bao gồm đánh giá khách quan và định kỳ, có hệ thống về việc tổ chức, quản lý, vận hành thiết bị môi trường với mục đích giúp bảo vệ môi trường bằng cách tạo điều kiện quản lý kiểm soát thực hành môi trường và đánh giá việc tuân thủ các chính sách của công ty. Như vậy, định nghĩa này đã nhấn mạnh tới sự đánh giá công tác quản lý các nguồn lực, việc thực thi các quy định pháp luật và chính sách của DN trong thực tế.

Mục đích chính của KTMT là xem xét hệ thống quản lý hiện tại của công ty có đạt về hiệu suất môi trường hay không thông qua việc kiểm tra toàn diện hệ thống làm việc và quản lý chứ không chỉ nhìn nhận đánh giá bề ngoài về các tác động môi trường. Mục tiêu tổng thể của hoạt động kiểm toán này là giúp bảo vệ môi trường và giảm thiểu rủi ro cho sức khỏe con người.

Khi nền kinh tế phát triển, những tác động của con người tới nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường sống ngày càng gia tăng. Để đảm bảo đồng thời mục tiêu phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, hướng tới sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia, cơ quan quản lý nhà nước cần phải thiết lập các quy trình giám sát, quản lý kinh tế chặt chẽ. Một trong những công cụ hỗ trợ cho quá trình này chính là kiểm toán môi trường (KTMT).

Khung quản lý môi trường



Nguồn: Tác giả ứng dụng ISO 14001 Standard, 2004

Một số lưu ý đối với kiểm toán viên

KTMT tại công ty đưa ra cái nhìn tổng thể về việc tuân thủ các quy định cũng như cơ chế và hiệu quả của DN trong kiểm soát môi trường. Bên cạnh việc đánh giá sự tuân thủ các quy định, kiểm toán viên (KTV) cần kiểm toán: hệ thống quản lý; kỹ thuật cụ thể về năng lượng tiêu thụ; chất thải, nguồn ô nhiễm và địa điểm ô nhiễm. Trong quá trình kiểm toán, các quy định cần chú ý như: mức

xả thải môi trường, nơi được phép xả thải, cấp phép xả thải... KTV cần tìm cách điều tra mô hình tiêu thụ năng lượng trong công ty và đề xuất các biện pháp bảo tồn hiệu quả chi phí.

Quá trình KTMT cần đảm bảo giám sát đo lường đầy đủ bản chất thực sự và mức độ của tất cả chất thải gây ô nhiễm nước và không khí. Do đó, để KTMT thành công, các KTV phải có kiến thức về: quản lý môi trường; khoa học tự nhiên như: hóa học, sinh thái; các

nguyên tắc và thủ tục kinh doanh; pháp luật và các nguyên tắc pháp lý liên quan đến môi trường; tiêu chuẩn quốc tế về quản lý môi trường (ISO 14001:2004). Với những yêu cầu về kiến thức tổng hợp và đặc thù ở các mảng khoa học tự nhiên cũng như môi trường, một số cuộc kiểm toán cần thiết phải có sự tham gia của các chuyên gia ở các lĩnh vực chuyên sâu cụ thể.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, KTV cần

trao đổi với ban lãnh đạo, nhân viên của đơn vị được kiểm toán ngay từ giai đoạn lập kế hoạch để làm rõ mục tiêu của cuộc kiểm toán và nâng cao nhận thức cũng như sự hợp tác của đơn vị được kiểm toán. Những giá trị gia tăng tạo ra từ KTMT cần được nhấn mạnh khi tiến hành kiểm toán như: cải thiện vấn đề an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động; các chương trình chăm sóc có trách nhiệm về an toàn, giảm thiểu rủi ro; sản xuất sạch hơn, hiệu quả sinh thái hoặc các chương trình giảm thiểu chất thải để đạt được hiệu quả hơn trong việc sử dụng tài nguyên và xả thải ít gây ô nhiễm.

Bên cạnh đó, KTV có thể cụ thể hóa các mục tiêu kiểm toán thành những câu hỏi và thu thập bằng chứng. Ví dụ, các câu hỏi có thể sử dụng trong kiểm toán vấn đề về chất thải như: chất thải được tạo ra như thế nào và ở đâu? Nó có thể được giảm thiểu/loại bỏ/tái chế không? Các loại chất thải khác nhau có được phân tách? Chi phí phân tách là bao nhiêu? Ai loại bỏ chất thải, nó được mang đi và xử lý một cách có trách nhiệm hay không?

Khi xây dựng kế hoạch kiểm toán, KTV cần bao quát các vấn đề kiểm toán một cách hệ thống thông qua việc xem xét những yếu tố: môi trường xung quanh; an toàn trong quá trình sản xuất, hoạt động của DN; sức khỏe của cán bộ, nhân viên trong DN và khâu đóng gói, bảo quản sản phẩm trước khi mang ra thị trường.

KTMT hướng tới việc tìm kiếm các công cụ quản lý mới để cải thiện việc ra quyết định hoặc mang lại những thay đổi trong hành vi với mục đích chung là cải thiện hiệu suất môi trường của từng ngành, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên, nâng cao trách nhiệm với môi trường, tăng cường các biện pháp an ninh và bảo vệ môi trường. Chính vì vậy, KTMT cần có sự quan tâm của KTNN, bản thân các DN cùng sự hợp tác của các Bộ, ngành có liên quan và chính quyền các địa phương.■

Khảo sát về M&A tại Việt Nam

Để cung cấp một cái nhìn tổng quan và thực tế về thị trường mua bán và sáp nhập (M&A) trong và sau đại dịch Covid-19, KPMG Việt Nam với sự hỗ trợ của Đại học RMIT Việt Nam vừa thực hiện một cuộc khảo sát về ngành M&A tại Việt Nam trong 12 tháng qua và dự báo xu hướng thị trường này thời gian tới. Đóng góp ý kiến của các công ty rất có giá trị để KPMG Việt Nam thực hiện thành công báo cáo này.■

XUÂN HỒNG

Hơn 1.100 sinh viên Việt Nam tham gia

Cuộc thi ICAEW 100

Cuộc thi trực tuyến khu vực Đông Nam Á - ICAEW 100 do Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) tổ chức để tìm kiếm 100 sinh viên xuất sắc có tiềm năng trở thành lãnh đạo tương lai đã khép lại sau hơn 3 tháng tranh tài sôi động.

1.136 sinh viên từ các trường đại học, cao đẳng trên cả nước đã tham dự; 15 thí sinh có số điểm cao nhất Việt Nam được vinh danh trên Bảng xếp hạng 100 thí sinh xuất sắc nhất khu vực Đông Nam Á. 2 trong số 6 giải thưởng khu vực đã thuộc về Việt Nam, trong đó, Giải thưởng "Commercial Acumen" (người nhạy bén trong thương mại) thuộc

về Đào Thị Hằng - sinh viên năm thứ 3 Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, sinh viên lớp CFAB 1 Chương trình Cử nhân kế toán bằng tiếng Anh tích hợp Chứng chỉ quốc tế về tài chính, kế toán và kinh doanh (ICAEW CFAB). Đây cũng là thí sinh có điểm thi cao nhất Việt Nam nhận được cơ hội thực tập hè năm 2020 tại Deloitte Việt Nam.■

Hội viên VACPA ủng hộ đợt 2 cho phòng, chống Covid-19

Vừa qua, tại TP. HCM, đại diện Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA), Deloitte Việt Nam, EY Việt Nam, PwC Việt Nam và Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã trao tặng 4 triệu đồng cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP. HCM để phòng, chống dịch Covid-19.

Đây là đợt ủng hộ lần thứ hai thuộc Chương trình vận động của VACPA. Trước đó, đại diện cho VACPA và các hội viên đã trao 6 triệu đồng phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 cho TP. Hà Nội.■

THÙY ANH SAPP Academy hỗ trợ 50% học phí ACCA

Học viện Kế toán Kiểm toán thực hành (SAPP Academy) - đối tác đào tạo chuẩn Vàng của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc (ACCA) - hỗ trợ 50% học phí các lớp ACCA khai giảng tháng 5/2020. Chương trình nhằm

chia sẻ gánh nặng tài chính và hỗ trợ học viên trong mùa dịch Covid-19.

Theo đó, học phí các môn AB/F1, MA/F2, FA/F3 còn 1,9 triệu đồng so với giá gốc 3,8 triệu đồng; học phí các môn PM/F5, TX/F6, FR/F7, AA/F8, FM/F9 còn 3,25 triệu đồng; tặng kèm khóa học tiếng Anh chuyên ngành online trị giá 2,2 triệu đồng. SAPP Academy cam kết không tăng học phí nếu học viên quay trở lại học offline.■

L.HƯỜNG

Virtual Finhack 2020 - Bứt phá kiến thức tài chính

Đó là chủ đề của Cuộc thi trực tuyến do Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc tổ chức nhằm giúp các bạn trẻ có thêm sân chơi để rèn luyện và thể hiện hiểu biết, kiến thức về lĩnh vực kế toán - tài chính trong thời đại công nghệ số và hoàn thiện kỹ năng cá nhân cùng kết nối tinh thần đồng đội.

Cuộc thi gồm 2 vòng chính: Vòng 1 (19/4 - 20/5/2020) mang tên Bứt phá kiến thức chuyên ngành; vòng 2 (25/5 - 27/5/2020) Bứt phá tình huống thực tế cùng đồng đội. Đến với Cuộc thi, thí sinh có cơ hội nhận được giải Nhất trị giá 9 triệu đồng, giải Nhì 6 triệu đồng và giải Ba 3 triệu đồng.■

LƯU HƯỜNG

Cần có các dự án PPP lĩnh vực y tế

Tính đến tháng 5/2019, dân số của Việt Nam khoảng 97 triệu người, trong đó 34% tập trung ở thành thị, còn lại ở nông thôn. Mạng lưới y tế đạt 26 giường bệnh/1 vạn dân, tỷ lệ này là khá cao trong các nước Đông Nam Á, song còn thấp so với khu vực (Trung Quốc là 42 giường bệnh/1 vạn dân, Australia là 38 giường bệnh/1 vạn dân). Chất lượng dịch vụ y tế còn chênh lệch khá lớn giữa các bệnh viện tuyến T.Ư và bệnh viện địa phương, một phần dẫn đến tình trạng quá tải bệnh nhân ở các bệnh viện lớn trong khi nhiều bệnh viện huyện không có bệnh nhân thăm khám và điều trị. Đây có thể coi là cơ hội cũng như thách thức đối với các nhà đầu tư khu vực tư.

Có thể nói, y tế là yếu tố thiết yếu để đáp ứng nhu cầu căn bản của con người là bảo vệ sức khỏe, đây cũng là lĩnh vực có độ nhạy cảm cao về chính trị và xã hội. Trước đây, Nhà nước luôn giữ vai trò độc quyền trong việc quản lý lĩnh vực này. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển về kinh tế, xã hội, mô hình quản lý này đã dần bộc lộ nhiều hạn chế. Thứ nhất, nhu cầu về y tế của người dân càng ngày càng gia tăng, không chỉ về chất lượng chuyên môn khám chữa bệnh mà còn là chất lượng dịch vụ như: điều kiện cơ sở vật chất, thái độ và tác phong của y, bác sĩ... cùng với việc trang thiết bị y tế càng ngày càng hiện đại, tốn kém dẫn đến chi trong lĩnh vực y tế ngày một gia tăng, trong khi nguồn lực NSNN còn eo hẹp. Thứ hai, việc độc quyền trong ngành y tế dẫn đến việc giảm chất lượng, động lực phát triển của cả nền y tế, gây mất niềm tin của người dân, xã hội, cũng như ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống và thu nhập của đội ngũ y, bác sĩ...

Chính vì vậy, PPP được kỳ vọng là một giải pháp tiềm năng trong việc giải tỏa các hạn chế của ngành y tế, nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng và cung ứng dịch vụ y tế, đồng thời thúc đẩy phát triển nền kinh tế với sự tham gia tích cực của khu vực tư nhân. Tuy nhiên, tại Việt Nam, hợp tác theo hình thức PPP chủ yếu diễn ra trong các lĩnh vực

Qua kết quả kiểm toán

KIỂM TOÁN CÁC DỰ ÁN PPP TRONG LĨNH VỰC Y TẾ:

Kỳ I

Số lượng dự án còn hạn chế, nhiều bất cập trong triển khai

□ QUỲNH ANH

KTNN chuyên ngành III đánh giá, trong 10 năm trở lại đây, một trong những chính sách quan trọng của Việt Nam là khuyến khích quan hệ đối tác công - tư trong lĩnh vực y tế nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao của người dân trong công tác khám chữa bệnh. Tuy nhiên, việc thiếu một hệ thống cơ chế, chính sách toàn diện về hợp tác công - tư (PPP) trong y tế, từ loại hình đầu tư đến thủ tục triển khai phức tạp, cơ chế sử dụng vốn nhà nước vào các dự án chưa rõ ràng... đã khiến việc triển khai các dự án PPP trong lĩnh vực y tế còn nhiều bất cập.



Dự án Trường Đại học Y tế công cộng Hà Nội áp dụng theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao
Ảnh: VĂN PHÚ

giao thông vận tải, các dự án thuộc lĩnh vực khác, trong đó có y tế còn chưa nhiều.

Kiểm toán phát hiện một số bất cập lớn

Qua thực tế kiểm toán, Phó Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành III Lê Thị Hồng Hạnh cho biết, tính đến nay, có rất ít dự án PPP lĩnh vực y tế đã đi vào hoạt động, PPP chưa thực sự trở thành một xu thế phát triển, tạo đà nâng cao khả năng cung ứng trong lĩnh vực y tế của quốc gia.

Theo bà Lê Thị Hồng Hạnh, qua kiểm toán trong lĩnh vực y tế cho thấy, quá trình triển khai đã phát sinh nhiều vướng mắc từ đề xuất dự án đến khâu thực hiện và nghiệm thu dự án, trở ngại lớn nhất là các quy định pháp luật

Việt Nam mới có 73 dự án PPP y tế. Trong đó, chỉ có 15 dự án đã có báo cáo nghiên cứu tiền khả thi hoặc lựa chọn nhà đầu tư (1 dự án đã hủy sau khi có báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, 1 dự án hủy trong quá trình thực hiện) và 1 dự án hoàn thành (Dự án Trường Đại học Y tế công cộng Hà Nội) nhưng chưa thực sự mang màu sắc PPP trong cung ứng dịch vụ y tế. Có dự án kéo dài từ năm 2006 đến nay vẫn chưa hoàn thiện thủ tục để triển khai. Tiến độ thực hiện số dự án còn lại rất chậm, hầu như chưa tìm được nhà đầu tư phù hợp và đặc biệt là thiếu vắng nhà đầu tư nước ngoài quan tâm.■

của Nhà nước về hình thức PPP chưa rõ ràng, do đó, nhiều nhà đầu tư cân nhắc về khả năng sinh lời từ các dự án PPP. Đến nay, chưa có thông tư hướng dẫn quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 63/2018/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công - tư thuộc

lĩnh vực y tế (lĩnh vực đầu tư, đơn vị chuẩn bị dự án đầu tư, nội dung báo cáo nghiên cứu tiền khả thi phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quản lý dự án của ngành y tế, hợp đồng dự án...) làm căn cứ thực hiện, dẫn đến nhiều dự án vẫn chưa thể triển khai do thiếu quy định rõ ràng.

Vấn đề bất cập lớn nữa được đại diện lãnh đạo KTNN chuyên ngành III chỉ ra đó là, hiện nay, tại các bệnh viện công lập chủ yếu hợp tác theo hình thức liên doanh liên kết đối với đầu tư các trang thiết bị y tế. Qua kiểm toán cũng chỉ ra rất nhiều hạn chế trong hoạt động liên doanh liên kết. Đáng chú ý như giá dịch vụ y tế theo máy liên doanh liên kết thu cao, thời gian thu hồi vốn nhanh (ngắn hơn thời gian ký hợp đồng liên doanh liên kết) làm ảnh hưởng đến lợi ích của người bệnh. Một số máy liên doanh liên kết xác định tỷ lệ phân chia thu nhập không đầy đủ cơ sở tính toán, hợp đồng không quy định việc điều chỉnh tỷ lệ và không thực hiện đàm phán lại với các đối tác khi số ca dịch vụ y tế đi kèm tăng cao so với dự kiến, chưa tính đủ chi phí thực tế phát sinh dẫn đến phần lớn các đối tác có lợi. Nhiều bệnh viện chưa chủ động sử dụng nguồn quỹ hiện có để trang bị các trang thiết bị y tế có giá trị nhỏ, sử dụng công nghệ, kỹ thuật thông thường để phục vụ cho công tác khám chữa bệnh mà vẫn thực hiện dưới hình thức xã hội hóa, liên doanh liên kết với thời gian từ 5 - 10 năm và thu với giá cao hơn quy định, làm tăng chi phí khám chữa bệnh của người bệnh và phải phân chia doanh thu/lợi nhuận cho đối tác. Nhiều máy liên doanh liên kết đã hết khấu hao nhưng vẫn thực hiện liên doanh liên kết, chưa thực hiện kiểm định lại chất lượng máy và chưa đàm phán lại tỷ lệ phân chia; một số máy được mua từ nguồn thu nhân rồi nhưng lại lập đề án thực hiện dạng đặt máy để thu giá dịch vụ cao hơn giá ban hành của Bộ Y tế.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Đánh giá việc thực hiện kỹ thuật số trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng

EY đã ủy quyền cho FST Media làm đối tác nghiên cứu, khảo sát để tìm hiểu về sự sẵn sàng của ngành dịch vụ tài chính cho nền kinh tế kỹ thuật số 2020.

Khảo sát đã thu thập tổng cộng 141 phản hồi từ 6 nền kinh tế lớn của ASEAN là Singapore, Malaysia, Thái Lan, Indonesia, Việt Nam và Philippines cũng như các giám đốc điều hành có trụ sở tại Hồng Kông với một khoản tiền gửi trong khu vực. Kết quả cho thấy, 86,6% các tổ chức đã áp dụng một số hình thức sáng kiến kỹ thuật số; hơn 26% đã thực hiện kỹ thuật số toàn diện trong các lĩnh vực: ngân hàng, quỹ và quản lý tài sản. Việt Nam là một trong số ít các

nước chủ yếu giữ lại các quy trình thủ công với 33,3% vẫn đang trong giai đoạn đánh giá để áp dụng kỹ thuật số.■

HỒNG NHUNG

ACCA điều chỉnh lịch thi các môn

Do ảnh hưởng từ dịch Covid-19, Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc (ACCA) đã quyết định dời lịch thi các môn ACCA của kỳ thi tháng 6 sang đầu tháng 7/2020.

Với lịch thi mới, học viên sẽ có thêm 1 tháng để ôn tập, củng cố và nâng cao kiến thức nhằm đạt được kết quả cao nhất. Trong thời gian này, học viên có thể tiếp tục tham gia các bài học, trao đổi về kiến thức cùng giảng viên cũng như tham khảo kinh nghiệm, cách làm bài thi hợp lý.■

THÙY ANH

Mazars Việt Nam ưu tiên tuyển dụng hội viên, học viên ICAEW

Mazars đang tuyển dụng Audit Manager, Audit Senior, Experienced Audit Assistant... làm việc tại Hà Nội và TP. HCM.

Mazars Việt Nam được thành lập từ năm 1994 và tập trung vào việc cung cấp các dịch vụ tư vấn tài chính. Đây là một trong các công ty kiểm toán hàng đầu ở dịch vụ Kế toán thuê ngoài tại Việt Nam. Mazars Việt Nam cũng là DN đối tác được Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW) ủy quyền hỗ trợ đào tạo nhân viên, tích lũy kinh nghiệm và phát triển kỹ năng chuyên nghiệp để đạt được danh vị Chartered Accountant (ICAEW ACA).■

MINH ANH

Tạo môi trường thông suốt
cho người lao động

Trình Dự án Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH), Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung cho biết: Dự án Luật sửa đổi hướng tới hoàn thiện khuôn khổ pháp lý nhằm tạo môi trường thông suốt và đồng bộ cho hoạt động người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Dự án Luật sửa đổi cũng nhằm tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, mở rộng, nâng cao quyền tự chủ của DN trong hoạt động đầu tư kinh doanh; loại bỏ, sửa đổi những quy định không còn phù hợp hoặc gây khó khăn cho hoạt động của DN; bổ sung các quy định cụ thể, rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho DN, đơn vị sự nghiệp đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; bảo vệ có hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Đồng thời bảo đảm tương thích giữa pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với các luật chuyên ngành, pháp luật có liên quan của các nước tiếp nhận lao động, các công ước quốc tế.

Theo đó, so với Luật hiện hành, Dự án Luật tập trung sửa đổi, bổ sung các loại hợp đồng đi làm việc ở nước ngoài; minh bạch hóa quy định và nâng cao điều kiện đầu tư kinh doanh đối với ngành nghề hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; tuyển chọn, đào tạo lao động và chuẩn hóa nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm pháp lý đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo

Vấn đề bạn đọc quan tâm

Đổi mới phương thức quản lý hoạt động người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

□ N.HỒNG

Dưới tác động của cuộc Cách mạng công nghệ lần thứ 4 và vấn đề số hóa đối với lao động di cư, việc sửa đổi Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là yêu cầu cấp thiết nhằm đổi mới một cách căn bản phương thức quản lý hoạt động người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, để phù hợp với những tiến bộ mới về khoa học công nghệ, phát triển việc làm ngoài nước và bảo hộ quyền làm việc của công dân.



Việc sửa đổi Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng là yêu cầu cấp thiết

Ảnh: MINH HOÀN

hợp đồng... Dự án cũng đã quy định chi tiết về chi phí đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài và việc bảo đảm trách nhiệm của DN với người lao động... Bên cạnh đó, Dự thảo Luật cũng đưa thêm nội dung về ứng dụng công nghệ, số hóa thông tin về lao động di cư trong quản lý nhà nước.

Nâng cao chất lượng lao động và trách nhiệm của doanh nghiệp

Cho ý kiến về Dự án Luật, đa số ý kiến trong UBTVQH nhất trí

với sự cần thiết sửa đổi Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau 13 năm thực thi, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới. Theo đó, Luật cần hướng tới thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng về hoạt động người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; bảo đảm mọi hình thức đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đều được điều chỉnh trong Luật; hỗ trợ và tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động người lao động Việt Nam đi

làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động, đồng thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển đề nghị, Luật cần có chương nâng cao chất lượng lao động và trách nhiệm của DN đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài phải xem xét, tuyển chọn, không chạy theo số lượng mà đi theo chất lượng, để người đi lao động nước ngoài đem về giá trị gia tăng cao hơn. Đồng thời, phải “siết” kỷ luật đối với các tổ chức đưa người ra nước ngoài bằng những quy định hết sức cụ thể.

Đồng quan điểm, Chủ nhiệm Ủy ban Tài chính - Ngân sách Nguyễn Đức Hải cũng kỳ vọng Dự án Luật này sẽ thúc đẩy chuyển biến về chất trong hoạt động xuất khẩu lao động, làm sao để lực lượng này khi hội nhập với thế giới có thể phát huy và được bảo vệ ở các nước mà chúng ta đưa đi lao động, nhằm đào tạo nguồn nhân lực chất

lượng cao để quay trở về cống hiến cho đất nước.

Nhấn mạnh việc Luật cần đặc biệt quan tâm đến ngành nghề, hoạt động dịch vụ đưa lao động Việt Nam ra nước ngoài làm việc, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân chỉ rõ: Trong điều kiện hiện nay, khi công việc lao động giản đơn sẽ dần được robot thay thế, những ngành nghề thâm dụng lao động sẽ dần bớt đi, do đó, việc dạy nghề, đào tạo nghề cũng cần phải lựa chọn, khuyến khích và chuyển từ các công việc giản đơn sang những công việc có giá trị gia tăng, năng suất lao động cao hơn; cần đào tạo những ngành, nghề, công việc có kỹ năng quản lý. Đồng thời, trong xây dựng Luật cần phải thay đổi cách tiếp cận, phải có thiết chế quy định các chính sách bảo vệ quyền lợi cho người lao động ra nước ngoài làm việc cũng như các chính sách khi người lao động trở về nước, thay vì chỉ tập trung vào các quy định để đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Luật cũng phải minh bạch, bên cạnh tạo thuận lợi cho DN trong việc đưa người lao động ra nước ngoài làm việc thì cần phải xử lý nghiêm những hành động, hành vi trục lợi bất chính, vô trách nhiệm, bỏ rơi người lao động.

Dự án Luật sẽ được hoàn thiện, trình Quốc hội xem xét tại Kỳ họp thứ 9 sắp tới.■

Ban hành tài liệu ôn thi lấy chứng chỉ kiểm toán viên, kế toán viên

Bộ Tài chính đã biên soạn tài liệu học, ôn thi lấy Chứng chỉ kiểm toán viên và Chứng chỉ kế toán viên áp dụng cho năm 2020 gồm 2 quyển, quyển 1 gồm 4 chuyên đề áp dụng cho người dự thi kiểm toán viên và kế toán viên, quyển 2 gồm 3 chuyên đề áp dụng cho người dự thi kiểm toán viên.

Tài liệu học, ôn thi lần này được thẩm định bởi các chuyên gia của Bộ Tài chính và các trường đại học, tập trung vào các chuyên đề về: pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, phân tích, ngoại ngữ.■

MINH ANH

Ra mắt Bản tin quản trị công ty năm 2020

Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM và Deloitte Việt Nam đã đồng thực hiện ấn phẩm Bản tin quản trị công ty năm 2020 với chủ đề “Thực thi vai trò giám sát của hội đồng quản trị” nhằm giới thiệu thông lệ quản trị công ty tốt đến các công ty niêm yết.

Bản tin đề cập đến những vấn đề lớn như quản lý nhân sự và thay đổi văn hóa của DN trong bối cảnh các công ty áp dụng công nghệ và chuyển đổi số, giúp các thành viên hội đồng quản trị nâng cao nhận thức về việc lập kế hoạch, đưa công nghệ số và công nghệ nhận thức vào hoạt động DN cũng như đánh giá và giám sát các rủi ro liên quan.■

HỒNG NHUNG



Tim hiểu về KTNN

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2020

(Tiếp theo kỳ trước)

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc KTNN, các cán bộ, công chức, người lao động tổ chức thực hiện các nội dung cụ thể theo Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, quản chúng phổ biến nội dung Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 23/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020, các văn bản khác về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Kế hoạch hành động của KTNN về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 đến từng cán bộ, công chức và người lao động thuộc đơn vị.

- Chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo KTNN về việc triển khai Kế hoạch hành động của KTNN về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020 và thực hiện sáng tạo phù hợp với điều kiện của đơn vị; khuyến khích mọi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị gương mẫu trong việc chấp hành Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiên quyết xử lý và xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (kỷ luật lao động, thời gian lao động) của Nhà nước để giám sát việc thực hiện; sắp xếp, bố trí thành viên tổ kiểm toán, đoàn kiểm toán theo nguyên tắc phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của đoàn kiểm toán, tổ kiểm toán để bố trí những cán

bộ có kiến thức và kinh nghiệm nhằm hoàn thiện nhiệm vụ được giao; việc bố trí cán bộ phải công tâm, khách quan, phù hợp với yêu cầu thực tế của đơn vị; phải công khai, dân chủ trong bố trí sử dụng cán bộ; hằng năm và qua các đợt kiểm toán phải đánh giá kết quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị.

3. Các đơn vị tham mưu, đơn vị sự nghiệp trực thuộc KTNN

- Văn phòng KTNN, các đơn vị dự toán và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc KTNN xây dựng kế hoạch mua sắm tài sản hằng năm và triển khai mua sắm theo kế hoạch đã được phê duyệt; quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, có hiệu quả, đúng định mức, tiêu chuẩn theo đúng quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công ở từng đơn vị.

Văn phòng KTNN (Ban Tài chính) tăng cường công tác đào tạo hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ kế toán giúp thủ trưởng đơn vị dự toán kiểm soát chi ngân sách thường xuyên tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu của kế hoạch này; nâng cao chất lượng tham mưu trong việc phân bổ dự toán, bổ sung dự toán và công tác xét duyệt quyết toán.

- Văn phòng KTNN chủ trì, phối hợp với các đơn vị dự toán trực thuộc KTNN thường xuyên tổ chức rà soát đề sửa đổi, bổ sung nhằm không ngừng hoàn thiện nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị; Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Chi 23,14% cấp huyện vận hành khai thác cơ sở dữ liệu đất đai

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai, Bộ Tài nguyên và Môi trường Mai Văn Phần cho biết, hiện cả nước có 3 mô hình hệ thống CSDLĐĐ đang vận hành: mô hình tập trung cấp tỉnh tại 6 tỉnh (Vĩnh Long, Đồng Nai, Đà Nẵng, Bình Dương, Bình Định, Bến Tre); mô hình bán tập trung (một phần ở cấp huyện) tại 41 tỉnh và mô hình phân tán cấp huyện tại 16 tỉnh.

Cùng với đó, các địa phương đang sử dụng một số phần mềm ứng dụng hệ thống thông tin với 3 nhóm chức năng chính: hỗ trợ công tác lập, chỉnh lý, bản đồ địa chính, tạo lập CSDLĐĐ; quản trị vận hành CSDLĐĐ; khai thác CSDLĐĐ. Bên cạnh đó, một số địa phương đã bắt đầu ứng dụng công nghệ 4.0 vào khai thác CSDLĐĐ.

Tuy vậy, so với yêu cầu về cải cách hành chính của Chính phủ, lộ trình triển khai xây dựng CSDLĐĐ còn chậm và thiếu đồng bộ. Thống kê của Tổng cục Quản lý đất đai cho thấy, hết năm 2019, cả nước mới có 165/713 đơn vị hành chính cấp huyện trên phạm vi 46 tỉnh, thành phố đang vận hành, khai thác, sử dụng CSDLĐĐ, chiếm 23,14% tổng số huyện.

Đáng chú ý, việc xây dựng hệ thống thông tin đất đai và CSDLĐĐ đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai từ năm 2014-2015. Ngày

Sớm đồng bộ hóa hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai

□ HỒNG NHUNG

Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (CSDLĐĐ) là 1 trong 6 dự án quan trọng của Chính phủ, đóng vai trò nền tảng để xây dựng Chính phủ điện tử. Mặc dù công tác này đã được các cấp, ngành và địa phương triển khai thời gian qua song lộ trình thực hiện vẫn chậm và thiếu đồng bộ.



Nhiều dự án xây dựng CSDLĐĐ đã và đang được triển khai

Ảnh: KHOẢNG

23/12/2016, Chủ tịch nước phê duyệt Hiệp định tài trợ Dự án Tăng cường quản lý đất đai và CSDLĐĐ (Dự án VILG) với tổng kinh phí 180 triệu USD cho 33 tỉnh, thành phố thực hiện trong 5 năm (2017-2021). Thế

nhưng trên thực tế, Dự án này mới chỉ triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu cơ bản cho 33 tỉnh, thành phố.

Theo phân tích của giới chuyên gia, thực trạng này xuất phát từ nhiều nguyên nhân như:

chưa có các công cụ cần thiết để thực thi chính sách pháp luật đất đai ở địa phương, đặc biệt là các công cụ để quản lý đất đai dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại; hạ tầng thông tin đất đai và CSDLĐĐ

còn thiếu và yếu, chưa đồng bộ và thống nhất.

Không những thế, hồ sơ đất đai chủ yếu được quản lý, sử dụng ở dạng hồ sơ giấy nên việc lưu trữ dữ liệu hiện nay còn phân tán, dẫn đến khả năng tra cứu, xử lý mất nhiều thời gian. Chưa kể, hiện dữ liệu đất đai mới tập trung vào cơ sở dữ liệu địa chính, dữ liệu về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá đất. Việc đảm bảo cập nhật, chia sẻ dữ liệu cho các đối tượng khác nhau cùng khai thác, sử dụng còn nhiều hạn chế đã phần nào làm giảm tính hiệu quả của các nguồn lực đầu tư.

Đảm bảo xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đồng bộ, thống nhất

Thực tế, nhiều dự án xây dựng CSDLĐĐ đã và đang được triển khai như: Dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai (giai đoạn 1); Dự án Hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống quản lý đất đai Việt Nam; Dự án VILG; Dự án Tổng thể xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và CSDLĐĐ tại các địa phương...

Bộ Tài nguyên và Môi trường cho biết, để CSDLĐĐ

Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) vừa công bố “Sách trắng Hợp tác xã Việt Nam năm 2020”, trong đó đưa ra những thông tin cơ bản đánh giá mức độ phát triển hợp tác xã (HTX) cả nước và các địa phương giai đoạn 2016-2018. Sách trắng nêu rõ, mặc dù tình hình kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng có nhiều bất ổn nhưng khu vực HTX vẫn phát triển ổn định, số lượng và chất lượng HTX tăng theo từng năm.

Tăng trưởng mạnh về số lượng và chất lượng

Theo Sách trắng HTX, tổng số HTX tại thời điểm 31/12/2018 trên phạm vi cả nước là 22.861, tăng 8,8% so với cùng thời điểm năm 2017. Đến cuối năm 2018, có 29/63 địa phương có tốc độ tăng số HTX so với cùng thời điểm năm 2017 cao hơn mức bình quân chung của cả nước, trong đó có 10 địa phương có tốc độ tăng trên 25%. Tổng số HTX thành lập mới năm 2018 trên phạm vi cả nước là 2.569, tăng 9,5% so với năm 2017.

Cùng với đó, tổng số HTX đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) do ngành thống kê điều tra, cập nhật cuối năm 2018 trên phạm vi cả nước là 13.958 HTX, tăng 5,5% so với cùng thời điểm năm 2017. Đáng chú ý, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản có số HTX đang hoạt động có kết quả SXKD nhiều nhất với 7.033 HTX, chiếm 50,4% số

Chuyển biến tích cực của khu vực Hợp tác xã

□ LÊ HÒA



Cần sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế HTX

Ảnh: PHẠM SẮM

lượng của toàn bộ khu vực HTX; khu vực dịch vụ có 4.344 HTX, chiếm 31,1% (trong đó, ngành bán buôn và bán lẻ xe có động cơ, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác có số lượng HTX nhiều nhất với 1.540 HTX, chiếm 11% tổng số HTX); khu vực công nghiệp và xây dựng có 2.581 HTX,

chiếm 18,5%. Trong khi đó, có 30/63 địa phương có tốc độ tăng số HTX đang hoạt động có kết quả SXKD tại thời điểm 31/12/2018 so với cùng thời điểm năm 2017 cao hơn tốc độ tăng bình quân chung của cả nước như: Sơn La, Bà Rịa - Vũng Tàu, Lâm Đồng, Kiên Giang, Hòa Bình...

Cùng với sự gia tăng về số lượng, năm 2018, tổng nguồn vốn sử dụng cho SXKD của HTX đang hoạt động có kết quả SXKD đạt 226.554 tỷ đồng, tăng 1,8% so với năm 2017. Tổng doanh thu thuần (số tiền HTX thu được đã trừ các khoản giảm trừ) của toàn bộ khu vực HTX đang hoạt động có kết quả SXKD đạt 88.586 tỷ đồng, tăng 9,6% so với năm 2017, tăng cao hơn nhiều so với tốc độ tăng nguồn vốn của HTX. Bên cạnh đó, bình quân giai đoạn 2016-2018, mỗi năm khu vực HTX tạo ra 3.319 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 6,1% so với mức lợi nhuận thu được bình quân giai đoạn 2011-2015.

Thu nhập người lao động trung bình gần 4 triệu đồng/tháng

Tổng cục Thống kê cho biết, hiệu suất sử dụng lao động bình quân toàn bộ khu vực HTX năm 2018 đạt 10,4 lần; thu nhập bình quân tháng của một lao động của các HTX đang hoạt động có kết quả SXKD năm 2018 đạt 3,84 triệu đồng, tăng 3,2% so với năm 2017. Theo quy mô lao động, khu vực HTX có quy mô trên 100 lao động có mức thu nhập bình quân tháng trong năm 2018 cao nhất đạt 5,2 triệu đồng; tiếp đến là các HTX có quy mô từ 50 - 99 lao động đạt 4,2 triệu đồng; từ 10 - 49 lao động đạt 3,7 triệu đồng và thấp nhất là các HTX có dưới 10 lao động đạt 3 triệu đồng. Theo địa phương, cả nước có 10/63 địa phương có mức thu nhập bình quân tháng của người lao động trong các HTX đang hoạt động có

được xây dựng đồng bộ, đầy đủ trên phạm vi cả nước theo lộ trình thống nhất, tạo nền tảng cho triển khai Chính phủ điện tử, năm 2019, Bộ đã đề xuất xây dựng và trình Chính phủ “Đề án Tổng thể xây dựng CSDLĐĐ quốc gia” nhằm triển khai xây dựng CSDLĐĐ cho 30 tỉnh, thành phố chưa được đầu tư bằng nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới.

Theo đó, thời gian thực hiện Đề án trong 6 năm (2020-2025) với các giải pháp: xây dựng cơ sở dữ liệu theo các phương án xây dựng mới cơ sở dữ liệu lồng ghép với nơi bắt đầu thực hiện đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ địa chính, cấp Giấy chứng nhận; chuyển đổi, hoàn thiện CS-DLĐĐ dựa trên việc kế thừa cơ sở dữ liệu đã được xây dựng bằng nguồn kinh phí khác...

PGS, TS. Nguyễn Hồng Tiến - nguyên Cục trưởng Cục Hạ tầng kỹ thuật, Bộ Xây dựng - cho rằng, việc đẩy nhanh xây dựng hệ thống thông tin đất đai, CSDLĐĐ nhằm đơn giản và rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính. Xây dựng hệ thống dữ liệu số về quản lý đất đai là cơ sở để thúc đẩy các thành phố lớn như Hà Nội, TP. HCM... triển khai phát triển đô thị thông minh.

Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai Đào Trung Chính khẳng định, năm 2020, Tổng cục sẽ tiếp tục thực hiện các hạng mục của Dự án “Tăng cường quản lý đất đai và CSDLĐĐ”; triển khai xây dựng “Đề án Tổng thể xây dựng CSDLĐĐ quốc gia”, trong đó, xây dựng hệ thống thông tin đất đai quốc gia, CSDLĐĐ quốc gia tập trung, thống nhất trên phạm vi cả nước; phối hợp với cơ quan thuế và một số địa phương để thí điểm thực hiện việc liên thông thủ tục hành chính về đất đai theo hình thức điện tử, góp phần phòng ngừa các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý đất đai...

Cùng với đó, để xây dựng hiệu quả hệ thống thông tin đất đai, CSDLĐĐ, bên cạnh sự vào cuộc của các cơ quan quản lý nhà nước cấp thành phố, việc triển khai quyết liệt, minh bạch từ các cấp chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn cũng đóng vai trò quan trọng.

Vừa qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã họp trực tuyến về tình hình triển khai Dự án VILG. Tại cuộc họp, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà đã chỉ đạo các đơn vị liên quan hỗ trợ, phối hợp kịp thời, bảo đảm thông suốt các thủ tục liên quan đến hoạt động của Dự án để trong năm 2020, CSDLĐĐ được vận hành, đảm bảo cập nhật các dữ liệu hằng năm.■

kết quả SXKD năm 2018 trên 5 triệu đồng. Năm 2018, các HTX có quy mô lao động càng lớn có mức thu nhập bình quân một lao động càng cao.

Những kết quả trên cho thấy, kinh tế HTX đang phục hồi và phát triển đúng hướng, phù hợp với chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần ở nước ta. Tuy nhiên, một số chỉ tiêu về kinh tế HTX giảm so với năm 2017; số HTX có quy mô dưới 10 lao động vẫn còn cao (chiếm 61,6% tổng số HTX); hiệu suất sử dụng lao động, thu nhập bình quân của lao động tại các HTX mặc dù có tăng nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mức thu nhập của khu vực DN...

Trên cơ sở thực trạng phát triển HTX và để thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Hội nghị Ban Chấp hành T.Ư Đảng lần thứ 5 (khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể (KTTT), Tổng cục Thống kê đề xuất 3 nhóm giải pháp, gồm: cơ chế, chính sách; vốn, lao động, thị trường và đổi mới cơ chế hoạt động. Trong đó, đối với nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách cần tiếp tục nâng cao nhận thức về KTTT, kinh tế HTX; đưa phát triển KTTT, kinh tế HTX là một trong những nội dung trọng tâm của công tác chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành của các Bộ, ngành, địa phương; tiếp tục hoàn thiện khung pháp luật và chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, kinh tế HTX.

Đối với vốn, thị trường, lao động cần đẩy mạnh đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức KTTT, kinh tế HTX gắn với phát huy vai trò làm chủ, tăng cường lợi ích của thành viên; tháo gỡ rào cản, quy định còn bất cập; nâng cao năng lực tổ chức, hoạt động của HTX thông qua các chính sách ưu đãi, hỗ trợ của Nhà nước. Đồng thời, bổ sung, sửa đổi các cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với KTTT, kinh tế HTX về đào tạo, cơ sở hạ tầng, xúc tiến thương mại; xây dựng chiến lược phát triển KTTT, kinh tế HTX đến năm 2030 để xác định tầm nhìn, hướng đi lâu dài...■

Điều chỉnh chính sách để hạn chế tình trạng trốn và tránh thuế

□ THÙY ANH

Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR), thuộc Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội mới đây đã chỉ ra rằng, khu vực FDI có nhiều cơ hội trốn và tránh thuế hơn so với khu vực DN trong nước. Do đó, Việt Nam cần điều chỉnh những chính sách quan trọng để phòng, chống hành vi này, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng giữa các khu vực DN, hướng tới hệ thống ngân sách bền vững.

Trốn hay tránh thuế đều gây thất thu ngân sách nhà nước

Theo kết quả nghiên cứu “Trốn và tránh thuế thu nhập DN của DN FDI tại Việt Nam” của VEPR, xu thế toàn cầu hóa và hiện đại hóa đã tạo cơ hội cho các DN hội nhập nhanh hơn vào thị trường khu vực, quốc tế. Tuy nhiên, điều này đã khiến cho hành vi trốn và tránh thuế của DN dễ xuất hiện.

Đại diện Nhóm nghiên cứu, TS. Nguyễn Hoàng Oanh (Đại học Kinh tế Quốc dân) cho biết, trốn hay tránh thuế đều gây thất thu NSNN. Hành vi tránh thuế khá phổ biến của DN FDI đa quốc gia là DN định giá sai giá trị tài sản, nghĩa là giá chuyển nhượng trong giao dịch nội bộ giữa các chi nhánh bị định giá sai theo hướng tăng giá chuyển nhượng từ nước có thuế suất thấp sang nước có thuế suất cao và ngược lại. Ngoài ra, các DN FDI đa quốc gia thường tránh thuế là chuyển nợ quốc tế. Đó là việc một chi nhánh ở nước có thuế suất thấp cho vay nợ đối với chi nhánh ở nước có thuế suất cao, tạo cơ hội phân bổ nợ nội bộ giữa các chi nhánh, công ty con trong công ty lớn. Việc phân bổ nợ này sẽ làm giảm nghĩa vụ thuế của DN.

PGS, TS. Phạm Thế Anh - Kinh tế trưởng VEPR - cho biết thêm, ở Việt Nam, những năm gần đây, các cơ quan thanh tra, kiểm toán đã phát hiện hàng loạt sai phạm thường gặp ở các sắc thuế dẫn tới thất thu ngân sách lớn. Theo báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán của KTNN những năm gần đây, tình trạng người nộp thuế kê khai thiếu doanh thu, xác định sai chi phí, từ đó tính thiếu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập DN và lợi nhuận còn lại phải nộp NSNN, nợ thuế vẫn diễn ra phổ biến và không có dấu hiệu thuyên giảm. KTNN xác định số phải nộp NSNN tăng thêm 11.365 tỷ đồng (năm 2015), 19.109 tỷ đồng (năm 2016) và 19.858 tỷ đồng (năm 2017). Đặc biệt, năm 2017, qua thực hiện phương pháp đối chiếu thuế đối với 3.171 DN ngoài quốc doanh tại 49 địa phương, KTNN xác định số nộp NSNN tăng thêm là 1.635 tỷ đồng tại 2.921 DN (chiếm 92,1% DN đối chiếu).

Kết quả phân tích của VEPR còn cho biết, trung bình trong giai đoạn 2013-2017, mức thuế thất thu mỗi năm từ khu vực FDI so với DNNN lên tới hơn 7.000 - 8.000 tỷ đồng, tương đương khoảng 3,4 - 4% tổng số thu thuế thu nhập DN. Trong khi đó, con số tương ứng của



Cần điều chỉnh những chính sách quan trọng để phòng, chống hành vi trốn, tránh thuế
Ảnh: TTXVN

khu vực DN ngoài nhà nước cao hơn đôi chút so với khu vực FDI, khoảng gần 10.000 tỷ đồng, tương đương 4,6% số thu thuế thu nhập DN. Tuy nhiên, nếu tính bình quân mỗi DN, mức thất thu thuế từ DN FDI cao hơn gấp vài chục lần so với DN ngoài nhà nước. Tổng mức thuế thất thu mỗi năm ước tính cho cả 3 khu vực DN có thể dao động trong khoảng 13.300 - 20.700 tỷ đồng (6,4 - 9,9% số thu thuế thu nhập DN), gấp khoảng 3 - 4 lần con số vi phạm phát hiện hằng năm bởi các cơ quan quản lý.

Nhanh chóng áp dụng các biện pháp chống trốn và tránh thuế

Từ nghiên cứu trên, VEPR cho rằng, Việt Nam nên nhanh chóng nghiên cứu, áp dụng các biện pháp chống trốn và tránh thuế, đặc biệt là quy định trong Chỉ thị chống tránh thuế (Anti-tax Avoidance Directive-ATAD) đang áp dụng ở các nước thành viên của Liên minh châu Âu hoặc những biện pháp theo khuyến cáo của Chương trình Chống xói mòn cơ sở thuế và dịch chuyển lợi nhuận (BEPS) hay Mạng lưới công bằng thuế toàn cầu. Bên cạnh đó, việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tăng mức xử phạt và nâng cao trình độ chuyên môn của cán bộ thuế sẽ góp phần đảm bảo sự tuân thủ pháp luật về thuế của các DN.

Hiện tại, việc áp dụng mức không chế chi phí lãi vay 20% tại Nghị định số 20/2017/NĐ-CP về quản lý thuế đối với DN có giao dịch liên kết (Nghị định 20) cho các loại hình DN ở Việt Nam là phù hợp. Tuy nhiên, để giảm động cơ trốn và tránh thuế qua kênh chuyển lãi vay trong dài hạn, Việt Nam nên có lộ trình thắt chặt tỷ lệ này, đồng thời phối hợp với các nước trong việc phòng, chống trốn và tránh thuế, xóa bỏ sự phân biệt đối xử giữa vốn vay và vốn cổ phần.

Đặc biệt, một số ràng buộc trong Nghị định 20 cần được điều chỉnh như: chi phí lãi vay từ các hợp đồng vay nợ ký kết trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực nên được khấu trừ toàn bộ để tránh sự bị động của các DN; cho phép các DN chuyển phần chi phí lãi vay chưa được khấu trừ vào một số năm tiếp theo (có giới hạn), thời hạn kết chuyển có thể là 5 năm và chỉ áp dụng với những DN mới thành lập hoặc có đầu tư lớn vượt một con số nhất định; chi phí lãi vay từ các giao dịch vay nợ độc lập nên được miễn trừ hoàn toàn và không chịu sự điều chỉnh của Nghị định 20. Để đảm bảo cấu trúc tài chính lành mạnh của các DN và hệ thống ngân hàng trong dài hạn, hành vi vay nợ của các DN độc lập cũng cần được khống chế. Đặc biệt, quy định giới hạn về vay nợ phải bao phủ được mọi loại hình DN nhằm đảm bảo môi trường kinh doanh bình đẳng.

Cùng với đó, Việt Nam cần cải thiện cơ sở dữ liệu về thuế thông qua việc yêu cầu tất cả công ty đa quốc gia lớn hằng năm phải báo cáo theo từng quốc gia về phân bổ thu nhập, lợi nhuận, thuế và các hoạt động kinh tế giữa các khu vực pháp lý thuế mà DN có hoạt động kinh doanh; quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử và các dịch vụ khác được thực hiện bởi nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam. Điều này sẽ góp phần tạo môi trường kinh doanh bình đẳng và chống thất thu NSNN.

Với vai trò là Chủ tịch ASEAN năm 2020, Việt Nam nên bổ sung các vấn đề về cạnh tranh, ưu đãi thuế, phòng, chống trốn và tránh thuế vào Chương trình nghị sự của ASEAN nhằm nâng cao nhận thức và khởi xướng thảo luận cấp khu vực, tăng cường phối hợp giữa các quốc gia trong thực hiện đồng bộ các biện pháp về vấn đề này.■

Giảm gánh nặng nợ xấu - Trách nhiệm không của riêng ngân hàng

□ THÀNH ĐỨC

Nợ xấu có xu hướng gia tăng

Kết thúc năm 2019, ngành ngân hàng đã hoàn thành mục tiêu đưa tỷ lệ nợ xấu nội bảng xuống 1,89%; gộp cả nợ xấu tiềm ẩn, nợ ở Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam thì tổng nợ xấu khoảng 4,65%. Ngành ngân hàng đặt mục tiêu đưa tổng nợ xấu về dưới 3% vào cuối năm 2020. Tuy nhiên, mục tiêu này đang gặp phải rào cản từ Covid-19.

Báo cáo tài chính quý I/2020 mà các ngân hàng vừa công bố cho thấy, nợ xấu có xu hướng gia tăng. Chẳng hạn, tính đến cuối tháng 3, tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Kiên Long lên tới 6,62% so với mức hơn 1% cuối năm 2019, tỷ lệ này của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương tăng từ 1,96% lên 2,65%, Ngân hàng TMCP Quốc tế từ 1,96% lên 2,19%, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín từ 1,94% lên 1,97%, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á từ 2,31% lên 2,34%...

Trước đó, đại diện Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cùng nhiều tổ chức, chuyên gia đã cảnh báo nguy cơ nợ xấu gia tăng trong năm nay. NHNN dự tính, trường hợp dịch được kiểm soát trong quý II, tỷ lệ nợ xấu sẽ tăng lên 4% vào cuối quý II và 3,7% cuối năm nay. Nợ xấu có thể cao hơn, ảnh hưởng đến tiến độ cơ cấu của các ngân hàng và khả năng phục hồi các nhà băng yếu kém. Đáng lưu ý, tính đến giữa tháng 4, dư nợ dự kiến bị ảnh hưởng bởi Covid-19 khoảng 2 triệu tỷ đồng, chiếm 23% dư nợ toàn hệ thống.

Các chuyên gia của Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) thuộc Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội quan ngại, 2 triệu tỷ đồng

Nợ xấu đã và đang có xu hướng gia tăng do ảnh hưởng tiêu cực từ đại dịch Covid-19. Để ứng phó với tình trạng này, các ngân hàng cần tăng trích lập dự phòng rủi ro, nâng cao năng lực quản trị và không được hạ chuẩn tín dụng. Tuy nhiên, giảm gánh nặng nợ xấu không chỉ là trách nhiệm riêng của ngành ngân hàng...



Theo các chuyên gia, nợ xấu có xu hướng gia tăng trong năm 2020

Ảnh: TTXVN

trên có nguy cơ rơi vào nợ xấu và cũng là nguy cơ kéo lùi những thành quả cải thiện sức khỏe của hệ thống ngân hàng trong những năm qua.

Theo TS. Cấn Văn Lực và Nhóm tác giả Viện Đào tạo và Nghiên cứu Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, khó khăn chung của nền kinh tế đã làm sụt giảm doanh thu của ngân hàng cũng như tăng rủi ro nợ xấu. Tổ chức Xếp hạng tín nhiệm Moody's cũng nhận định, nếu dịch bệnh tiếp tục kéo dài thì hoạt động thương mại, trao đổi hàng hóa sẽ bị gián đoạn, dẫn đến gia tăng những khoản nợ xấu từ các DN sản xuất, thương mại và DN kinh doanh các lĩnh vực khác có mối quan hệ chặt chẽ với

chuỗi cung ứng toàn cầu. Thậm chí, chuyên gia tài chính - ngân hàng Nguyễn Trí Hiếu dự báo, nợ xấu năm nay có thể lên đến 20% và còn cao hơn nếu dịch bệnh không được kiểm soát vào cuối tháng 6.

Tăng trích lập dự phòng rủi ro, không hạ chuẩn tín dụng...

Nợ xấu có xu hướng gia tăng sẽ gây ảnh hưởng tới sự phát triển bền vững của hệ thống ngân hàng và cả nền kinh tế. Do vậy, nhằm hạn chế tình trạng này, nhiều chuyên gia khuyến nghị, các ngân hàng cần chủ động hỗ trợ, đồng hành với DN trong việc giãn, hoãn nợ, cơ cấu lại nợ... để DN không rơi vào nhóm nợ xấu.

Giải pháp quan trọng nữa là ngân hàng phải chấp nhận giảm lợi nhuận, tăng trích lập dự phòng rủi ro. TS. Cấn Văn Lực cho biết, trong hoạt động tín dụng, theo quy định hiện hành, với mỗi đồng vốn cho vay ra, các ngân hàng phải trích lập 0,75% dự phòng rủi ro chung, chưa kể các khoản dự phòng rủi ro cụ thể theo nhóm nợ. Đó là nguồn lực để các ngân hàng xử lý những rủi ro không mong muốn, bất khả kháng liên quan đến hoạt động cho vay. Tỷ lệ trích lập dự phòng cao thì ngân hàng sẽ có nguồn lực đối ứng để xử lý nợ xấu tốt hơn.

Gia tăng nợ xấu sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới sự vững mạnh của hệ thống ngân hàng,

đây vốn là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển kinh tế bền vững trong trung và dài hạn. Từ quan điểm này, TS. Lê Duy Bình - Giám đốc Economica Vietnam - cho rằng, cùng với việc triển khai các gói hỗ trợ DN, ngân hàng cần có các biện pháp nhằm bảo vệ sức khỏe, uy tín, xếp hạng, các chuẩn mực về an toàn tín dụng, an toàn hoạt động. Những nỗ lực của ngân hàng trong suốt nhiều năm qua để đảm bảo các tiêu chuẩn quốc tế về quản trị rủi ro cần tiếp tục được duy trì.

Đồng thời, theo các chuyên gia, ngân hàng phải siết chặt chất lượng tín dụng các khoản vay mới, tránh làm nợ xấu phát sinh thêm. Bài học về xử lý nợ xấu trong quá khứ vẫn còn đó. Sự nói lỏng điều kiện cho vay đối với các khoản tín dụng bất động sản từng là nguyên nhân gây bùng nổ nợ xấu vào năm 2008, đến nay, hệ lụy vẫn chưa giải quyết hết. Việc hạ chuẩn tín dụng có thể làm nợ xấu tăng lên nhanh chóng, gây ảnh hưởng tiêu cực tới nền kinh tế. Do vậy, tại Hội nghị trực tuyến “Tăng cường tín dụng ngân hàng hỗ trợ DN và người dân khắc phục khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19” diễn ra vào cuối tháng 4 vừa qua, Thống đốc NHNN Lê Minh Hưng đã quán triệt các ngân hàng phải hỗ trợ tối đa khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, song tuyệt đối không hạ chuẩn tín dụng, không nói lỏng điều kiện cho vay để tránh hệ lụy cho nền kinh tế.

Rõ ràng, nợ xấu không chỉ là câu chuyện của riêng ngành ngân hàng mà còn là vấn đề của cả nền kinh tế. Để giảm nỗi lo nợ xấu phát sinh, tránh hệ lụy cho nền kinh tế trong tương lai, theo quan điểm của các chuyên gia, ngoài các giải pháp, chính sách từ phía ngân hàng, chính sách hỗ trợ tài khóa, an sinh xã hội và một loạt các biện pháp khác của các Bộ, ngành liên quan cũng phải được triển khai đồng bộ, nhanh chóng nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho DN, người dân và vực dậy nền kinh tế.■

Thị trường chứng khoán Việt Nam trải qua những tháng đầu năm đầy biến động bởi tác động khó lường của dịch bệnh Covid-19. Theo đó, sự sụt giảm mạnh của thị trường đã làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh quý I/2020 của nhiều công ty chứng khoán. Bức tranh chung của các công ty này là tình trạng kinh doanh thua lỗ hoặc lợi nhuận sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái.

Theo khảo sát sơ bộ, trong số hơn 60 công ty chứng khoán đã công bố báo cáo tài chính quý I, có tới gần 50% công ty có lợi nhuận âm, số còn lại đa phần cũng bị sụt giảm lợi nhuận so với cùng kỳ năm trước. Đơn cử, doanh thu hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thiên Việt (TVS) giảm 23% so với cùng kỳ năm 2019 (đạt 70,8 tỷ đồng). Thậm chí, lợi nhuận sau thuế của TVS còn giảm tới 340% so với cùng kỳ năm ngoái (âm 79,6 tỷ đồng).

Theo giải trình của TVS, lợi nhuận sau thuế quý I biến động mạnh là do các cổ phiếu tự doanh của Công ty bị giảm giá, làm tăng khoản chênh lệch giảm do đánh giá lại các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi, lỗ. Khoản lỗ tài sản

Covid-19 bào mòn lợi nhuận của nhiều công ty chứng khoán

tài chính ghi nhận qua lãi, lỗ lên tới 112,7 tỷ đồng, cao gấp 12 lần so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, chi phí hoạt động tăng lên tới 545%, ở mức 124 tỷ đồng.

Tương tự, quý I, Công ty TNHH Chứng khoán ACB (ACBS) báo lỗ ròng gần 31 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm 2019, DN này lãi 30 tỷ đồng. Theo ACBS, các yếu tố chính dẫn tới khoản lỗ trên là do doanh thu hoạt động giảm 27 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, trong khi chi phí hoạt động kinh doanh tăng 34 tỷ đồng...

Đáng chú ý, Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (FPTS) - 1 trong 10 công ty có thị phần môi giới chứng khoán lớn nhất trên sàn HOSE - cũng ghi nhận khoản lỗ lên tới trên 97 tỷ đồng trong quý I, giảm mạnh gần 178% so với khoản lãi ròng 103 tỷ đồng cùng kỳ năm 2019. Theo

FPTS, doanh thu hoạt động âm 56,5 tỷ đồng chủ yếu do đánh giá lại các tài sản tài chính của danh mục tự doanh bị lỗ gần 134 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ năm trước lãi 66 tỷ đồng.

Nằm trong top 10 này, Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC) cũng lỗ ròng gần 61 tỷ đồng trong quý I. Trong kỳ, dù doanh thu hoạt động tăng đáng kể nhưng chi phí hoạt động tăng đột biến 2,9 lần, lên mức 242,8 tỷ đồng đã khiến BSC chịu lỗ ròng.

Sang quý II/2020, các công ty chứng khoán kỳ vọng thị trường sẽ sớm hồi phục và diễn biến tích cực hơn nhờ các gói hỗ trợ kích cầu nền kinh tế từ Chính phủ cũng như tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát.■ HỒNG ANH

Nhiều doanh nghiệp kinh doanh thua lỗ

Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký DN (Bộ KH&ĐT) ghi nhận, tính đến ngày 31/12/2019, cả nước có 758.610 DN đang hoạt động, tăng 6,1% so với cùng thời điểm năm 2018. Tại thời điểm 31/12/2019, có 508.770 DN đang hoạt động trong khu vực dịch vụ, chiếm 67,1% trong toàn bộ khu vực DN của cả nước, tăng 6,9% so với cùng thời điểm năm 2018. Khu vực công nghiệp và xây dựng có 239.755 DN, chiếm 31,6%, tăng 5,1%. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản có 10.085 DN, chiếm 1,3%, giảm 6,3%.

Đồng thời, theo số liệu điều tra và cập nhật của ngành thống kê, tại thời điểm 31/12/2018, cả nước có 610.637 DN đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD), tăng 9% so với thời điểm 31/12/2017. Trong đó, có 269.169 DN kinh doanh có lãi, chiếm 44,1%; có 45.737 DN kinh doanh hòa vốn, chiếm 7,5%; có 295.731 DN kinh doanh lỗ, chiếm 48,4%.

Nếu phân loại theo khu vực kinh tế, khu vực dịch vụ có 419.262 DN đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh, chiếm 68,7% số DN toàn quốc, tăng 7,3% so với cùng thời điểm năm 2017 (trong đó, số DN kinh doanh có lãi chiếm 42,7%; 7,5% DN kinh doanh hòa vốn; 49,7% kinh doanh lỗ). Khu vực công nghiệp và xây dựng có 184.531 DN, chiếm 30,2%, tăng 12,4% (trong đó, 47,6% DN kinh doanh có lãi; 6,9% kinh doanh hòa vốn; 45,5% kinh doanh lỗ). Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản có 6.844 DN, chiếm 1,1%, tăng 25,3% (trong đó, 31,7% DN kinh doanh có lãi; 21,3% kinh doanh hòa vốn và 47% kinh doanh lỗ).

Nếu phân theo loại hình DN, khu vực DNNN có 2.260 DN đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại thời điểm 31/12/2018, chiếm 0,4%, giảm 9,1% so với thời điểm 31/12/2017. Khu vực DN ngoài nhà nước có 591.499 DN, chiếm 96,9% số DN cả nước, tăng 9,2%. Khu vực DN FDI có 16.878 DN, chiếm khoảng 2,7% số DN cả nước, tăng 4,3% so với cùng thời điểm năm 2017.

Tổng nguồn vốn sử dụng cho sản xuất kinh doanh của các DN đang hoạt động đạt 38,93 triệu tỷ đồng, tăng 18% so với cùng thời điểm năm 2017. Trong đó, khu vực dịch vụ đạt 25,52 triệu tỷ đồng, chiếm 65,6%, tăng 19,7% so với cùng thời điểm năm 2017;

Cộng đồng doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn

□ PHÚC KHANG

Để cộng đồng DN tiếp tục đóng vai trò là khu vực quan trọng cho quá trình phát triển kinh tế của đất nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) đề xuất, các Bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách cho khu vực DN.



Cần tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách cho khu vực DN

Ảnh: TTXVN

Tổng lợi nhuận trước thuế của khu vực DN năm 2018 đạt 895.560 tỷ đồng, tăng 2,1% so với năm 2017 (thấp hơn nhiều so với tốc độ tăng 18% của vốn và 14,4% của doanh thu). Trong đó, khu vực công nghiệp và xây dựng có lợi nhuận trước thuế đạt 483.630 tỷ đồng, chiếm 54%; khu vực dịch vụ tạo ra 408.290 tỷ đồng, chiếm 45,6%; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tạo ra 3.640 tỷ đồng, chiếm 0,4%.■

khu vực công nghiệp và xây dựng thu hút 13 triệu tỷ đồng; khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản thu hút 401.700 tỷ đồng.

Nếu phân chia theo loại hình DN, khu vực DN ngoài nhà nước thu hút 22,25 triệu tỷ đồng vốn, chiếm 57,2% vốn của toàn bộ khu vực DN. Khu vực DNNN có số lượng chỉ chiếm 0,4% tổng số DN cả nước, nhưng khu vực này chủ yếu là DN có quy mô lớn nên thu hút vốn cho sản xuất kinh doanh đạt 9,65 triệu tỷ đồng, chiếm 24,8% tổng vốn của toàn bộ khu vực DN. Khu vực DN FDI hầu hết gồm các DN có quy mô lớn, thu hút

đáng kể vốn cho sản xuất kinh doanh với 7 triệu tỷ đồng, chiếm 18%.

Cần tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

Đề xuất giải pháp hỗ trợ DN vượt qua khó khăn, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, Bộ KH&ĐT cho rằng, cần thực hiện quyết liệt các giải pháp giảm chi phí kinh doanh cho DN, trước hết là chi phí bất hợp lý. Ngăn chặn và đẩy lùi các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho DN. Phấn đấu cắt giảm, đơn giản hóa quy định về đầu tư, đất

đai, xây dựng, nộp thuế và bảo hiểm xã hội để Chỉ số Môi trường kinh doanh của Việt Nam theo xếp hạng của Ngân hàng Thế giới (WB) đạt điểm số trung bình của ASEAN 4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia thông qua hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ; rà soát cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính; nghiêm túc thực hiện công bố công khai, minh bạch, có so sánh trước và sau khi cắt giảm, hướng dẫn cụ thể quy trình, thủ tục thực hiện.

Đồng thời, cần nghiên cứu nội dung của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA), cải cách thể chế tạo dựng môi trường, chính sách kinh tế phù hợp với các nội dung của EVFTA; tạo dựng chính sách kinh tế để khuyến khích DN đầu tư, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của DN trong nước.

Bên cạnh đó, cần sửa đổi cơ chế, chính sách thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành nghề, lấy sản xuất, chế biến chế tạo làm trọng tâm trên cơ sở tận dụng cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để tái cấu trúc DN theo hướng bền vững, sáng tạo. Đặc biệt, triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển bền vững DN khu vực tư nhân, trong đó khuyến khích DN áp dụng các mô hình kinh doanh bền vững, công nghệ sản xuất sạch, sử dụng hiệu quả tài nguyên. Đồng thời hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút và ứng dụng các công nghệ hiện đại vào sản xuất nhằm tạo ra các sản phẩm có chất lượng, sức cạnh tranh, thân thiện với môi trường...

Năm 2020, trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát, diễn biến nhanh, phức tạp trên thế giới và ngay tại Việt Nam, Nhà nước cần có các giải pháp cụ thể nhằm hỗ trợ DN tháo gỡ các điểm nghẽn, đẩy lùi khó khăn để ổn định sản xuất kinh doanh và phát triển. Một số giải pháp cụ thể là đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường nội địa; cơ cấu lại thị trường xuất, nhập khẩu; cơ cấu khu vực DN để tăng cường kết nối, nâng cấp chuỗi giá trị toàn cầu, nâng cao năng lực cạnh tranh...■

Miễn phí chuyển tiền hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, mới đây, Ngân hàng Nhà nước đã có Công văn về việc miễn phí chuyển tiền hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Theo đó, Ngân hàng Nhà nước yêu cầu các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài miễn phí dịch vụ thanh toán cho các đối tượng nhận hỗ trợ thông qua phương thức chi trả trực tiếp tới tài khoản; miễn phí đối với các giao dịch chuyển tiền qua tài khoản tiền gửi của Ngân hàng Chính sách xã hội tại tổ chức tín dụng khi thực hiện việc chuyển tiền cho vay người sử dụng lao động để trả tiền lương ngừng việc cho người lao động.■

Đ.THÀNH

Tăng cường hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân kinh doanh bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19

Tính đến ngày 04/5/2020, ngành thuế đã tiếp nhận trên 75.025 đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất, tổng số tiền thuế và tiền thuê đất gia hạn là hơn 24.054 tỷ đồng, trong đó, gia hạn đối với tổ chức, DN là 23.983 tỷ đồng, gia hạn đối với cá nhân là 71 tỷ đồng. Cơ quan thuế sẽ tiếp tục nhận Giấy đề nghị gia hạn của người nộp thuế đến hết ngày 30/7/2020.

Để tăng cường hỗ trợ kịp thời cho hộ gia đình và các cá nhân

kinh doanh bị tạm nghỉ kinh doanh do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và việc thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, cũng như thực hiện yêu cầu của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế sẽ tiếp nhận và giải quyết các thông báo ngừng, nghỉ của hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh mà không phụ thuộc vào thời gian gửi thông báo đến cơ quan thuế.■

THÙY ANH

Tháng 4/2020, dòng tiền chảy vào sàn UPCoM suy giảm

Theo Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), tháng 4/2020, chỉ số UPCoM-Index có dấu hiệu phục hồi sau giai đoạn giảm điểm trong tháng 3/2020. Tại thời điểm đóng cửa phiên giao dịch cuối tháng 4, chỉ số UPCoM-Index đạt 52,11 điểm, tăng 8,39% so với thời điểm cuối tháng trước. Phiên giao dịch có điểm chỉ số cao nhất là phiên ngày 20/4, đứng tại mức 52,64 điểm, phiên có điểm thấp nhất là phiên ngày 01/4 với 48,63 điểm.

Tuy điểm số tăng nhưng thanh khoản thị trường suy giảm. Cụ thể, toàn thị trường có hơn 392 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng, giảm 25,95% so với tháng trước; tương ứng giá trị giao dịch 4.990 tỷ đồng, giảm 21,69% so với tháng trước. Tính bình quân, khối lượng giao dịch đạt 19,6 triệu cổ phiếu/phiên, giá trị giao dịch đạt hơn 249,4 tỷ đồng/phiên, lần lượt giảm 14,5% và 10,63% so với tháng trước.■

HỒNG NHUNG

Tin vắn

+ Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của nhân dân đối với Dự thảo Thông tư quy định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực hàng không; trong đó dự kiến giảm nhiều loại phí với mức giảm cao nhất lên đến 10 triệu đồng/lần cấp.

+ Bộ Công Thương đề nghị các hiệp hội và DN cần đa dạng hóa hình thức vận chuyển, giao nhận hàng hóa, khai thác tối đa tuyến vận tải đường sắt liên vận để giảm áp lực cho các cửa khẩu đường bộ.

+ Theo Tổng cục Thống kê, tính chung 4 tháng năm 2020, cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 3 tỷ USD. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 7,1 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 10,1 tỷ USD.■

T.HUYỀN

Tin tức

Tổ chức cuộc thi trực tuyến kể chuyện Bác Hồ

Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020), Đoàn cơ sở Xanh Petecbua thuộc Ban cán sự đoàn tại Liên bang Nga tổ chức Cuộc thi kể chuyện trực tuyến “Du học sinh kể chuyện Bác Hồ” dành cho các chi đoàn đang sinh hoạt tại Đoàn cơ sở TP. Xanh Petecbua, con em cộng đồng người Việt là sinh viên đang sinh sống, học tập tại đây. Cuộc thi nêu cao tinh thần học hỏi, mở rộng hiểu biết, nâng cao nghĩa vụ, trách nhiệm của đoàn viên thanh niên trong thời đại mới; đồng thời tuyên truyền, lan tỏa những câu chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Cuộc thi diễn ra từ ngày 04 - 18/5, công bố kết quả và trao giải ngày 19/5/2020. ■ **T.XUYỀN**

Chuỗi hoạt động “Tháng 5 nhớ Bác”

Kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020), từ ngày 04 - 31/5, Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam tổ chức chuỗi hoạt động với chủ đề “Tháng 5 nhớ Bác”.

Chuỗi hoạt động có sự tham gia của các già làng, trưởng bản, nghệ nhân, đồng bào 12 dân tộc: Tày (Thái Nguyên), Dao (Hà Nội), Mông (Hà Giang), Khơ Mú (Nghệ An), Mường (Hòa Bình), Thái (Sơn La), Tà Ôi và Cơ Tu (Thừa Thiên - Huế), Ba Na (Gia Lai), Xơ Đăng (Kon Tum), Ê Đê (Đắk Lắk), Khmer (Sóc Trăng). Các dân tộc cùng giới thiệu nét văn hóa, phong tục tập quán dân tộc mình tại ngôi nhà chung; tình cảm, niềm tin yêu của cộng đồng các dân tộc đối với Đảng và Bác Hồ vĩ đại. Điểm nhấn của chuỗi hoạt động là các chương trình: đồng bào tại làng với Bác Hồ qua những câu chuyện kể; ca múa nhạc “Quả tháng 5 dâng Người”; dân ca dân vũ “Muôn vãn yêu thương”; trưng bày ảnh “Bác Hồ với đồng bào”... ■

ĐẶNG KHOA

Phát động Tháng Nhân đạo năm 2020

Trung ương Hội Chữ thập đỏ Việt Nam vừa phát động Tháng Nhân đạo năm 2020 với chủ đề “Chung tay vì sức khỏe cộng đồng”.

Tháng Nhân đạo năm 2020 diễn ra đến hết tháng 5, cao điểm diễn ra từ ngày 08 - 19/5, với các hoạt động chính như: tuyên truyền các giá trị nhân đạo và tư tưởng nhân đạo Hồ Chí Minh; vận động nguồn lực trợ giúp các đối tượng, nhất là các đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và hạn hán, xâm nhập mặn; triển khai lồng ghép, đồng bộ các hoạt động của Tháng Nhân đạo với tổ chức Chiến dịch “Những giọt máu hồng - Hè 2020”; vận động ít nhất 80.000 tình nguyện viên trong cả nước tham gia tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện trong chương trình “Hành trình Đỏ” tại các tỉnh, thành phố... Nhân dịp này, Trung ương Hội cũng phát động triển khai mô hình “Chợ Nhân đạo” trong toàn quốc; công bố kết quả và trao giải Cuộc thi viết “Tôi tình nguyện” năm 2019; phát động Cuộc thi viết “Tôi tình nguyện” năm 2020 và Cuộc thi Phóng sự truyền hình toàn quốc đề tài nhân đạo lần thứ 2 năm 2020. ■

Đ.KHOA

Tuyển điều dưỡng viên học tập, làm việc tại Đức

Thực hiện Thỏa thuận hợp tác Dự án “Ba bên cùng có lợi - Tuyển chọn học viên Việt Nam trở thành điều dưỡng viên tương lai tại Cộng hòa Liên bang Đức” giai đoạn 2019-2022 giữa Cục Quản lý lao động ngoài nước (Dolab) thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổ chức Hợp tác quốc tế Đức và Trung tâm Giới thiệu việc làm và nhân lực nước ngoài thuộc Cơ quan Lao động Liên bang Đức, mới đây, Dolab thông báo tiếp tục tuyển chọn ứng viên để tạo điều kiện cho nhiều người tham gia chương trình. Dự án hướng đến mục tiêu đào tạo ứng viên Việt Nam đủ điều kiện nhập cư lao động vào Đức làm việc trong ngành điều dưỡng một cách minh bạch, bền vững, mang lại lợi ích thiết thực cho ứng viên Việt Nam, góp phần tăng cường hợp tác hữu nghị, cùng có lợi giữa hai nước. Thời gian tiếp nhận hồ sơ từ ngày 05/5 đến 17/7/2020. ■

YẾN NHI

Tin văn

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho biết, Cuộc thi “Tiếng hát công nhân” lần thứ 2 sẽ được mở rộng trên quy mô toàn quốc. Thời gian nhận hồ sơ đăng ký từ ngày 01 - 30/6/2020.

- Cục Di sản văn hóa (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đã gửi Văn bản tới các bảo tàng trong hệ thống bảo tàng Việt Nam định hướng các hoạt động kỷ niệm Ngày Quốc tế bảo tàng 18/5/2020.

- Hội đồng Tư vấn du lịch (Tổng cục Du lịch) mới đây đã đề xuất Chính phủ xem xét chính sách tạo điều kiện và bảo lãnh tín dụng thông qua hệ thống ngân hàng với giá trị lên đến 150.000 tỷ đồng cho các DN du lịch. ■ **TUỆ LÂM**

Xóa bỏ tư duy “sống lâu lên lão làng”

Bộ Nội vụ cho biết, sau 3 năm thực hiện Đề án, việc thi tuyển chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan T.Ư và các tỉnh, thành phố đã đạt được những kết quả nhất định. Theo đó, đến nay đã có 12/14 cơ

thành lập sát nút kỳ thi để tránh các ứng viên tiếp xúc, tác động.

Còn tại Bộ Giao thông vận tải, việc thi tuyển đã được thực hiện từ trước khi có Đề án. Tính từ tháng 4/2014 - 6/2015, Bộ này đã tổ chức thành công 10 kỳ thi, qua đó đã bổ nhiệm 10 lãnh đạo cấp

uy tín của họ ở vị trí cũ hoặc công tác quy hoạch sau này, vì vậy, thực tế cho thấy số thí sinh dự thi còn ít.

Trong khi đó, Phó Chủ tịch UBND TP. Hải Phòng Nguyễn Xuân Bình nhấn mạnh về mối quan hệ giữa thi tuyển và quy hoạch, thi tuyển trong quy hoạch hay mở rộng

THI TUYỂN LÃNH ĐẠO:

Cần có giải pháp để phát huy tối đa công tác tuyển dụng cán bộ

□ **LÊ HÒA**

Sau 3 năm triển khai, Đề án “Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng” (gọi tắt là Đề án) đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, Đề án chưa thu hút đông đảo cán bộ, công chức tham gia; còn có những băn khoăn về mối quan hệ giữa thi tuyển và quy hoạch, cũng như tâm lý ngại thi tuyển của cán bộ, công chức.

quan T.Ư được chọn thực hiện thí điểm Đề án tổ chức thi tuyển đối với 29 chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ và cấp phòng, có 42 ứng viên trúng tuyển; 17/22 địa phương được chọn thực hiện Đề án tổ chức thi tuyển 86 chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở và cấp phòng, có 368 ứng viên trúng tuyển. Việc đổi mới cách thức tuyển chọn đã góp phần xóa bỏ tư duy “sống lâu lên lão làng”, tạo động lực và nhiệt huyết cho công chức khác tiếp tục cống hiến. Hơn nữa, việc thi tuyển cũng góp phần tăng cường dân chủ và sự lãnh đạo tập trung thống nhất của cấp ủy trong công tác cán bộ, đổi mới công tác cán bộ, tạo “sân chơi bình đẳng” cho mọi cán bộ thể hiện đạo đức, tài năng và có điều kiện cống hiến trí tuệ, sức lực cho đất nước, dân tộc.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Ban Tổ chức T.Ư) Dương Minh Đức cho biết, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Hướng dẫn của Bộ Nội vụ, từ năm 2017 đến nay, Ban đã tổ chức thi tuyển và bổ nhiệm chức danh 3 vụ trưởng, 3 trưởng phòng, 3 Phó Tổng biên tập Tạp chí Xây dựng Đảng. Việc thực hiện thi tuyển lãnh đạo đã trở thành hoạt động thường xuyên, góp phần quan trọng để đổi mới việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý của Ban. Hiện tại, Ban Tổ chức T.Ư đang tiếp tục chuẩn bị tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý ở các cục, vụ, viện. Chia sẻ kinh nghiệm của đơn vị đi đầu, ông Đức cho biết, việc tổ chức thi tuyển phải thực hiện công khai, minh bạch. Ngoài ý thức của cán bộ, phải có những ràng buộc bằng quy chế. Ví dụ, thành viên hội đồng nào cho điểm cao hoặc thấp hơn 20% điểm trung bình cộng sẽ không được sử dụng; quy định Hội đồng thi được



Việc thi tuyển đã tạo ra cơ chế tốt hơn để các cơ quan, đơn vị chủ động thu hút cán bộ có năng lực lãnh đạo
Ảnh: Bộ Nội vụ

trưởng qua thi tuyển tại 10 cơ quan đơn vị trực thuộc.

Vấn còn tâm lý ngại thi tuyển

Đại diện các cơ quan, đơn vị, địa phương được lựa chọn thí điểm thực hiện Đề án đều khẳng định, việc tổ chức thi tuyển lãnh đạo là chủ trương lớn của Đảng trong công tác cán bộ, cần được nhân rộng trong thời gian tới, tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập. Đặc biệt, theo Công văn số 2424/BNV-CCVC ngày 09/5/2017 của Bộ Nội vụ, những trường hợp đã được quy hoạch mà không tham gia thi tuyển sẽ bị loại khỏi quy hoạch, điều này là chưa hợp lý, do đó, cần rà soát lại hướng dẫn này. Ngoài ra, cần quy định rõ hơn về tiêu chuẩn, cơ cấu của hội đồng thi tuyển; rút gọn quy trình thi tuyển; có cơ chế kiểm tra, giám sát để đảm bảo tổ chức thi tuyển nghiêm túc... Về đối tượng tham gia thi tuyển, đang có tình trạng “vừa đóng lại vừa mở, vừa mở nhưng lại vừa đóng”. Vì vậy, cần có giải pháp để thu hút nhiều người tham gia thi nhằm lựa chọn được người tốt nhất vào vị trí lãnh đạo, quản lý.

Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Giao thông vận tải) Đặng Văn Lâm cho hay, tâm lý của nhiều cán bộ, công chức là ngại thi tuyển vì nếu không đạt thì sẽ ảnh hưởng đến

ngoài quy hoạch. Mặt khác, về nội dung và cách thức thi, cần hoàn thiện hệ thống công cụ đánh giá, để các kỳ thi tuyển chức danh lãnh đạo được hiệu quả, tạo cơ hội ngang bằng, tránh tình trạng thi không thực chất vừa tốn kém vừa không giải quyết được vấn đề. “Nhất là tránh thi để hợp thức việc nhắm vào người này, người khác” - ông Bình nhấn mạnh.

Nhiều ý kiến khác cho rằng, việc thi tuyển đã tạo ra cơ chế tốt hơn để các cơ quan, đơn vị chủ động thu hút cán bộ có năng lực lãnh đạo, trình độ quản lý và chuyên môn nghiệp vụ; mặt khác, kiểm soát được hoạt động tuyển dụng, tránh tuyển tràn lan, thiếu công bằng, minh bạch hoặc lợi dụng công tác này để thu lợi riêng. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện cần bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo trực tiếp và toàn diện công tác cán bộ; có giải pháp kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa quy hoạch và thi tuyển cạnh tranh, nhằm phát huy tối đa hiệu quả công tác tuyển dụng cán bộ. Đồng thời, thi tuyển cần tạo được đột phá nhưng phải nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng trong quá trình thực hiện để có cách thức nhân rộng phù hợp, tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh để tuyển chọn cán bộ có đức, có tài từ nguồn tài nguyên nhân lực rộng lớn của xã hội. ■

Tin tức

Croatia: Ra mắt giải pháp phần mềm kiểm toán Tickmark mới

Phần mềm kiểm toán Tickmark đã chính thức ra mắt tại Croatia. Tickmark là giải pháp phần mềm có chi phí thấp, giúp giảm thiểu rủi ro, cung cấp nhiều lựa chọn về hoạt động kiểm toán và tích hợp thêm chức năng phân tích thống kê cùng nhiều công cụ báo cáo khác, từ đó giúp các kiểm toán viên tối ưu hóa quy trình kiểm toán.■
 (Theo Yahoo Finance)

Pháp: Amazon đóng cửa 6 kho hàng để kiểm toán an toàn

Amazon vừa qua đã tạm dừng hoạt động của 6 kho hàng tại Pháp từ ngày 16/4/2020 để phục vụ cuộc kiểm toán theo yêu cầu của tòa án nước này. Mục đích của cuộc kiểm toán là nhằm đánh giá những rủi ro của Covid-19 và các biện pháp an toàn mà Công ty này thực hiện để bảo vệ các nhân viên. Được biết, các chi nhánh của Amazon tại Bỉ cũng đóng cửa để chấp hành lệnh phong tỏa.■
 (Theo Brussels Times)

Áo: Tạm dừng kiểm toán thuế trong bối cảnh dịch Covid-19

Chính phủ Áo cho biết sẽ tạm dừng các cuộc kiểm toán thuế giữa bối cảnh dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp tại châu Âu. Ngoài ra, Áo cũng đã quyết định lùi thời hạn các khoản thanh toán thuế, cho phép nộp thuế theo từng phần. Động thái này nhằm hỗ trợ các DN tại nước này trong điều kiện thị trường khó khăn do dịch Covid-19.■
 (Theo Business Inquirer)

Tin vắn

►► Bộ Y tế New Zealand đã tiến hành kiểm toán con đường tiếp xúc của dịch Covid-19, qua đó đưa ra một số khuyến nghị về cách ly và giải pháp công nghệ giúp hạn chế lây lan.■
 (Theo Newshub)

►► Tổng Kiểm toán Nhà nước Parkistan (AGP) đã quyết định tiến hành cuộc kiểm toán đặc biệt đối với vấn đề lương thực trong bối cảnh khủng hoảng đường và lúa mì hiện nay tại quốc gia này.■
 (Theo Herald Mail Media)

►► KTTN Malaysia lên tiếng chỉ trích những yếu kém và thiếu hiệu quả của các nhà thầu thực hiện Dự án Duy tu đường bộ tại Sabah, đồng thời đưa ra một số khuyến nghị cho Chính phủ về phân bổ ngân sách cho các công trình công tại nước này.■
 (Theo Free Malaysia Today)
 TRÚC LINH

NEW ZEALAND:

Điều tra gian lận trong sử dụng ngân sách hỗ trợ phòng, chống Covid-19

□ THANH XUYỀN

Chính phủ New Zealand vừa chi thêm 52 tỷ USD để kịp thời hỗ trợ cho các công tác phòng, chống đại dịch Covid-19. Tuy nhiên, mới đây, Văn phòng Tổng Kiểm toán và Kiểm soát (OAG) đã phát hiện những sai phạm trong việc sử dụng số tiền trên tại nhiều DN.

Kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp trong dịch bệnh

Đây là số tiền lớn nhất từ trước tới nay Chính phủ New Zealand quyết định chi để đối phó với dịch bệnh, bởi những hậu quả Covid-19 mang lại vô cùng nặng nề. Những khoản ngân sách trước đó Chính phủ đã giải ngân cho quỹ phòng, chống dịch bệnh, thiên tai trong năm tài chính 2019-2020 không thể đảm bảo chi trả cho công tác phòng, chống và giải quyết hậu quả dịch bệnh gây ra.

Trong số 52 tỷ USD, Chính phủ đồng ý chi hơn 10,3 tỷ USD hỗ trợ các DN bị ảnh hưởng nặng nề do dịch bệnh vay vốn. Số tiền này đã giúp các DN dù nhiều tháng qua hoạt động kinh doanh bị đình trệ vẫn có thể chi trả lương cho người lao động, giúp các DN tồn tại, cầm cự vượt qua giai đoạn khủng hoảng nghiêm trọng và tiếp tục lên kế hoạch hoạt động khi dịch bệnh qua đi.

Hiện, 1,6 triệu dân New Zealand đang được nhận hỗ trợ từ chương trình trợ cấp thất nghiệp. Các chương trình hỗ trợ kịp thời của Chính phủ đã giúp người lao động vượt qua được giai đoạn khủng hoảng trầm trọng và cứu sống nhiều DN trên cả nước.

OAG chịu trách nhiệm giám sát việc phân bổ, sử dụng số tiền trên và phải kịp thời báo cáo lên Quốc hội để có những điều chỉnh cần thiết cũng như có những biện pháp xử phạt nếu có sai phạm xảy ra.

Ngày 24/4, Bộ trưởng Bộ Tài chính New Zealand Grant Robertson đã tham dự một cuộc họp báo và đưa ra nhiều ý kiến, trong đó, ông nhấn mạnh những tác động nặng nề của dịch bệnh đối với các DN trong nước và toàn bộ nền kinh tế nói chung. Tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp tại quốc gia này, sau 11h59 tối 20/4, New

Zealand phải ban bố tình trạng cảnh báo từ cấp 4 lên cấp 3. Theo dữ liệu mới từ Bộ Phát triển xã hội (MSD), số lượng đơn xin việc làm đã tăng tới 30.000 trường hợp kể từ ngày 20/3...

Trước tình hình trên, các DN trong nước đã đề xuất Chính phủ tiếp tục gia hạn chương trình hỗ trợ tài chính cho DN, đồng thời, bổ sung một số chính sách toàn diện hơn giúp hỗ trợ tích cực, thiết thực nhất cho người lao động và các DN bị ảnh hưởng trực tiếp từ dịch bệnh.

Xử phạt các trường hợp lạm dụng quỹ hỗ trợ

Để đảm bảo ngân sách được sử dụng đúng mục đích, OAG đã tiến hành một cuộc kiểm toán, bước đầu chỉ ra một số sai phạm đáng lên án trong việc lạm dụng ngân sách hỗ trợ phòng, chống dịch Covid-19 tại nhiều DN. Một đội ngũ gồm hơn 100 kiểm toán viên và điều tra viên đã được huy động bắt tay vào việc tìm kiếm những bằng chứng gian lận.

Cuộc kiểm toán của OAG đã phát hiện một số DN không thuộc diện được hưởng trợ cấp vẫn cố tình lợi dụng chương trình và tìm cách để được nhận tiền cho vay, tiền hỗ trợ. OAG cho rằng, có thể nhiều DN khác sẽ bị phanh phui trong thời gian tới và đang tiếp tục thực hiện cuộc kiểm toán mở rộng. Các DN này đã được yêu cầu hoàn trả tất cả các khoản cho vay và trợ cấp được nhận. Trong số 10,3 tỷ USD được giải ngân cho đến nay, hơn 17 triệu USD đã được hoàn trả cho Chính phủ.

Bộ trưởng Grant Robertson cho biết, những cá nhân bị phát hiện có hành vi sai phạm có thể phải đối mặt với việc truy tố hình sự và đối mặt với án tù từ 3 đến 7 năm. Ông Robertson



New Zealand đã có nhiều nỗ lực để phòng, chống Covid-19
 Ảnh: Reuters

khẳng định, các kiểm toán viên sẽ xem xét từng chi tiết để tìm ra những đối tượng có hành vi biến thủ ngân sách phòng, chống đại dịch.

Theo số liệu của MSD, gần 1.300 người lao động đã tự nguyện trả lại tiền trợ cấp, tổng cộng 16,2 triệu USD. Cuộc kiểm toán phát hiện 56 trường hợp khác cố tình khai báo thông tin sai lệch để lấy tiền trợ cấp. MSD đã yêu cầu những người này trả lại 1,25 triệu USD và hiện đang xem xét khởi tố các đối tượng này. Tuy nhiên, ông Grant Robertson cho rằng, đây có thể chỉ là “phần nổi của tảng băng chìm”, bởi tính đến nay, Chính phủ đã phê duyệt hơn 410.000 đơn xin trợ thất nghiệp.

Dự kiến ngày 14/5, Chính phủ sẽ đưa ra một chương trình hỗ trợ giúp các DN củng cố nhân lực, cơ sở vật chất, đồng thời thiết lập và xây dựng những kế hoạch mới nhằm khôi phục hoạt động sau khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát.

Trao đổi với trang tin Bloomberg chiều 24/4, ông Grant Robertson đã chia sẻ một số thông tin về các chương trình hỗ trợ tiếp theo của Chính phủ dành cho những người lao động và các DN bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19. Chính phủ sẽ tiếp tục hỗ trợ các gia đình, DN vượt qua khủng hoảng và sẽ xem xét thời điểm đưa ra các chương trình hỗ trợ mới phù hợp nhất.■
 (Theo nzherald.co.nz và oag.parliament.nz)

Hội đồng Báo cáo tài chính Anh (FRC) đã mở một cuộc điều tra đối với công tác kiểm toán của EY tại Tập đoàn NMC Health đây bê bối, sau khi có những nghi vấn về việc EY đánh giá sai lệch hàng tỷ USD trong các khoản nợ của NMC Health.

Cuộc điều tra của FRC tập trung vào báo cáo kiểm toán tài chính của NMC Health mà EY phát hành cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2018. Trước đó, một cuộc điều tra nội bộ của Ban Lãnh đạo NMC Health đã phát hiện những bằng chứng cho thấy các khoản nợ của Tập đoàn

FRC mở cuộc điều tra đối với hãng kiểm toán của NMC Health

này cao hơn 1,6 tỷ USD so với mức mà EY công bố.

NMC Health có trụ sở tại Abu Dhabi, là một trong những nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe lớn nhất ở Trung Đông với 200 bệnh viện, phòng khám tư nhân và các trung tâm y tế ở 19 quốc gia. Ở Vương quốc Anh, NMC Health là chủ sở hữu của chuỗi bệnh viện tư Aspen Health nổi tiếng.

Những bê bối tài chính bắt đầu

xảy đến với NMC Health vào năm ngoái, sau khi một nhà đầu tư có trụ sở tại Hoa Kỳ là Muddy Waters cáo buộc một số cựu lãnh đạo của NMC Health gian lận, thực hiện nhiều khoản vay vượt mức. Tập đoàn đã mất hơn một nửa giá trị thị trường chỉ trong vòng vài tuần, giao dịch cổ phiếu đã bị tạm dừng vào tháng 02/2020 trong bối cảnh nhiều lãnh đạo cao cấp bị sa thải và Tập đoàn bị phát hiện nợ hơn 4,3 tỷ USD.

EY với tư cách là hãng kiểm

toán độc lập trong nhiều năm liên của NMC Health cho biết, Hãng sẽ hợp tác hoàn toàn với FRC nhằm phục vụ điều tra. FRC đặt mục tiêu hoàn thành cuộc điều tra trong vòng 2 năm và nếu tìm thấy bằng chứng về hành vi sai trái, FRC sẽ chuyển vụ việc sang tòa án để có thể có những phán quyết tiếp theo.

Hồi đầu năm 2020, tỷ phú Ấn Độ Bavaguthu Raghuram Shetty - người sáng lập của NMC Health - đã từ chức đồng Chủ tịch và đồ lỗi

cho một số giám đốc điều hành hiện tại và trước đây vì cáo buộc gian lận. Ông Faisal Belhouli - người được bổ nhiệm làm Chủ tịch điều hành mới của Tập đoàn - đã cam kết hợp tác với các cơ quan quản lý của Các Tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất (UAE) và Vương quốc Anh để thu hồi bất kỳ khoản tiền bị sử dụng sai nào.■

(Theo Gulf News và Accounting Today)
 HOÀNG BÁCH

Tin tức

Australia: Cần cải thiện công tác quản lý hợp đồng

Tổng Kiểm toán bang Tây Australia vừa trình lên Quốc hội một báo cáo trong đó nhấn mạnh, quy trình quản lý các hợp đồng dịch vụ tại Bang cần được cải thiện đáng kể. Tại hầu hết các địa phương của Bang, nhân viên không được đào tạo đầy đủ và thường thực hiện quy trình này rất tự do. Thậm chí, nhiều hợp đồng chưa được chính quyền thông qua đã bắt tay vào thực hiện. Tổng Kiểm toán đã đưa ra nhiều khuyến nghị giúp cải thiện tình hình trên tại Bang.■ (Theo audit.wa.gov.au)

Libya: Nghi vấn bắt cóc để ngăn chặn kiểm toán

Ngày 04/5, Văn phòng Kiểm toán tối cao Libya tuyên bố rằng, Cục trưởng Cục Giám sát tài chính khu vực công Rida Gergab đã bị bắt cóc. Việc ông này bị bắt cóc được cho là để ngăn chặn việc kiểm toán, điều tra một số giao dịch bất thường của Bộ Nội vụ và các giao dịch mờ ám của Bộ tại ngân hàng. Văn phòng Kiểm toán mạnh mẽ phản đối hành động trên và yêu cầu cần giải thoát cho Cục trưởng ngay lập tức để tiến hành cuộc kiểm toán Bộ Nội vụ. Hiện, Bộ này vẫn chưa nhận trách nhiệm về sự việc trên.■ (Theo libyaherald)

PwC chuẩn bị mở cửa trở lại

Mới đây, PwC cho biết, Hãng đang phát triển một ứng dụng theo dõi vị trí liên lạc để theo dõi các trường hợp nhiễm Covid-19. PwC đang chuẩn bị cho kế hoạch mở cửa trở lại khi đã có nhiều DN muốn ký hợp đồng kiểm toán, dù tình hình dịch bệnh Covid-19 tại nhiều nước vẫn diễn biến phức tạp. Hãng cam kết sẽ đặt sự an toàn của nhân viên lên hàng đầu. Hiện, nhân viên, đối tác và khách hàng của Hãng vẫn đang làm việc trực tuyến.■ (Theo PwC)

Tin vắn

- ▶▶▶ Tập đoàn Azzurri (Anh) vừa bổ nhiệm KPMG trở thành cố vấn giúp đỡ không lồ trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn vượt qua cuộc khủng hoảng hiện tại.■ (Theo accountancytoday)
 - ▶▶▶ Viện Kế toán công chứng Hoa Kỳ mới đây đã nhấn mạnh những thiếu sót của Chính phủ liên bang trong việc phản ứng với dịch bệnh Covid-19.■ (Theo AICPA)
 - ▶▶▶ Báo cáo kiểm toán tình hình tài chính của Đại học Zambia năm 2018 đã tiết lộ những khoản nợ và bồi thường lên tới gần 153 triệu USD.■ (Theo diggers.news)
- YÊN NHI

AUSTRALIA:

Nhiều nhà máy điện khí hoạt động dưới công suất

❑ NGỌC QUỲNH

Viện Nghiên cứu quốc gia Australia mới đây đã công bố Báo cáo kiểm toán năng lượng quốc gia, trong đó cảnh báo tình trạng vận hành dưới công suất của nhiều nhà máy điện khí hiện có tại nước này, dẫn tới giá thành điện năng cao và làm giảm thiểu tính kinh tế.

Điện khí - nguồn năng lượng đắt đỏ

Chuyên gia phân tích năng lượng Hugh Saddler của Viện Nghiên cứu quốc gia Australia - người tham gia cuộc kiểm toán năng lượng này - cho biết, các nhà máy điện khí hiện nay tại Australia hoạt động theo chu trình kết hợp trong lưới điện quốc gia chỉ chạy với công suất 30% trên tổng công suất trong 18 tháng qua.

Báo cáo nhận định, nguyên nhân của việc hoạt động dưới công suất này phần lớn xuất phát từ việc điện khí vẫn là nguồn năng lượng có giá thành cao nhất tại quốc gia này và nguồn cung khí không dồi dào. Chi phí điện năng đắt đỏ dẫn đến sự gia tăng đáng kể chi phí sinh hoạt và giảm thiểu tính kinh tế.

Cuộc kiểm toán đánh giá, khí đốt đắt đỏ và vẫn là nguyên nhân gây ô nhiễm cao. Báo cáo cho biết, lượng phát thải từ năng lượng khí đốt thường được cho là bằng một nửa lượng phát thải từ than đá, song điều này không ảnh hưởng đến lượng khí mê-tan (một loại khí nhà kính rất mạnh nhưng có thời gian tồn tại ngắn) rò rỉ vào bầu không khí trong quá trình khai thác và vận chuyển từ đường ống.

Tuy vậy, theo ông Saddler, khí đốt vẫn là nguồn nhiên liệu chuyển đổi được sử dụng tạm thời tại Australia cũng như nhiều nước trên thế giới trong quá trình chuyển đổi từ năng lượng than đá sang năng lượng tái tạo.

Xu hướng điện năng toàn cầu

Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) dự báo, nhu cầu khí toàn cầu dự kiến sẽ



Một nhà máy điện khí tại bang Victoria, Australia

Ảnh: ST

tăng 50% từ năm 2014 đến năm 2040, tăng nhanh hơn các loại nhiên liệu khác và tăng gấp đôi so với dầu. IEA cho rằng khu vực châu Á sẽ là động lực tăng trưởng chính về nhu cầu tiêu thụ khí tự nhiên trong tương lai với tỷ lệ tăng trưởng bình quân mỗi năm khoảng 3 - 4,3%, riêng Trung Quốc và Ấn Độ cùng chiếm khoảng 30% mức tăng này.

Tỷ lệ sản lượng điện khí trên sản lượng điện than của thế giới không ngừng tăng lên trong vòng 20 năm qua. Sự gia tăng của nhiệt điện khí và giảm thiểu của nhiệt điện than trên thế giới đến từ ba nguyên nhân chủ yếu: cuộc cách mạng khí đá phiến tại Mỹ vào năm 2007; cuộc chiến chống ô nhiễm tại Trung Quốc, khởi đầu từ Kế hoạch hành động chống ô nhiễm không khí ban hành vào tháng 9/2013 và tiếp đến là Kế hoạch năng lượng 5 năm vào tháng 12/2016; Hiệp định Khí hậu Paris được 195 nước thông qua tại Hội nghị Liên Hợp Quốc về Biến đổi khí hậu (COP21) vào tháng 12/2015 nhằm cắt giảm phát thải khí nhà kính, với trọng điểm là cắt giảm nhiệt điện than và chuyển hướng sang năng lượng sạch.

Hồi đầu năm 2020, nhiều bang tại

Australia phải trải qua thảm họa cháy rừng tồi tệ nhất trong lịch sử. Hàng trăm đám cháy vượt tầm kiểm soát trên khắp Australia, phá hủy hàng triệu ha rừng, cướp đi sinh mạng hàng chục người, thiêu rụi ít nhất 1.200 ngôi nhà. Nhiều nhà chuyên môn cho rằng, việc đốt các nhiên liệu hóa thạch gây biến đổi khí hậu sẽ dẫn tới các vụ cháy thường xuyên và dữ dội hơn, đẩy cuộc sống người dân Australia gặp nguy hiểm.

Chính quyền của Thủ tướng Australia Scott Morrison đã phải đối mặt với những lời chỉ trích nặng nề và kêu gọi cắt giảm khí thải cũng như cần nhanh chóng chuyển đổi sang năng lượng tái tạo. Các nhà khoa học và người dân cho rằng, mặc dù Australia - quốc gia chiếm tới 1,3% lượng khí phát thải toàn cầu - cam kết sẽ thực hiện mục tiêu giảm khí thải để đối phó với tình trạng biến đổi khí hậu song lượng khí phát thải gây hiệu ứng nhà kính tại nước này không những không giảm mà còn có xu hướng gia tăng, vì Australia chủ yếu sử dụng cơ chế mua tín dụng để thực hiện cam kết chỉ tiêu khí thải.■

(Theo The Guardian và The Australia)

Để ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm toán, đảm bảo sự minh bạch và lợi ích cho các bên, Ủy ban Giám sát kiểm toán các công ty đại chúng Hoa Kỳ (PCAOB) cho biết, Ủy ban sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra hoạt động kiểm toán trong năm nay.

Trong một bài thuyết trình tại Hội nghị của Hiệp hội Kế toán viên công chứng Hoa Kỳ diễn ra tại Thủ đô Washington D.C., Giám đốc Phòng Đăng ký và Kiểm tra của PCAOB George Botic cho biết, trong suốt năm 2020, các cuộc

HOA KỲ: Chú trọng thanh tra chất lượng dịch vụ kiểm toán

thanh tra, kiểm tra của PCAOB sẽ tập trung vào các lĩnh vực mới nổi, những vấn đề được coi là thách thức của các hãng kiểm toán và các DN trong những năm gần đây. Trong đó, Ủy ban sẽ tập trung hơn vào việc kiểm tra, giám sát đối với các cuộc kiểm toán những tổ chức, ngân hàng, công ty phát hành có vốn hóa thị trường lớn.

Trong quý I/2020, PCAOB đã ra mắt một mẫu báo cáo mới, áp

dụng cho đợt thanh tra các cuộc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của 6 hãng kiểm toán lớn nhất Hoa Kỳ. Báo cáo vẫn giữ nguyên một số phần trọng tâm của báo cáo cũ. Ngoài ra, trong báo cáo mới, một số phần thông tin được soạn sẵn theo mẫu đã được giảm bớt, để những ý kiến mới, mở rộng có thể được bổ sung. Báo cáo mới được đánh giá là cung cấp kết quả thanh tra của PCAOB rõ

ràng hơn, đi thẳng vào các phát hiện và cung cấp nhiều thông tin so sánh hơn.

Ông Botic cho biết, nhìn chung, chất lượng dịch vụ kiểm toán đang được cải thiện, những thiếu sót trong quá trình thanh tra đã giảm đáng kể. PCAOB vẫn đang tích cực hành động để cải thiện chất lượng dịch vụ kiểm toán. Bên cạnh đó, vẫn còn những thiếu sót phổ biến, những lĩnh vực cần

chú ý trong nỗ lực cải thiện chất lượng kiểm toán tại Hoa Kỳ nói riêng và trên thế giới nói chung.

PCAOB cũng khuyến nghị, các công ty cần cải thiện hoạt động phân tích nguyên nhân gốc rễ khi để xảy ra thiếu sót, từ đó, đề ra giải pháp giúp ngăn ngừa những thiếu sót lặp lại và góp phần cải thiện chất lượng kiểm toán hơn nữa.■

(Theo journalofaccountancy)

TUỆ LÂM